

PHẦN HỌC SINH

Em Trẻ

TÍNH
TỐT



LỚP NHÀ

BỘ GIÁO DỤC
xuất bản

BAN BIÊN-TẬP :

Hoan-giả :

VĂN CÔNG LẦU
HUỲNH CÔNG TÚ
PHẠM VĂN VỆ

Họa-sĩ :

HUỲNH PHÚ NHIỀU

CHI MẠI

Chuyên-viên Tư-thư :

CÔ TRẦN THỊ ĐÌNH
BÀ NGUYỄN ĐĂNG HẢI
BÀ LÊ DOÃN KIM

Toàn ban biên-tập xin cảm-ơn các vị sau đây đã góp ý-kiến vào việc soạn-thảo cuốn sách này :

CÔ NGUYỄN THỊ HỒNG-PHẦN, CÔ VŨ THÚY NINH và Ông LUYỆN QUANG ĐĂNG, Phái-đoàn Đại-học-đường Southern Illinois.

LỜI NÓI ĐẦU

Đây là quyển Em Tập Tính Tốt, lớp Nhì, cuốn sách thứ tư trong toàn bộ Đức-dục và Công-dân giáo-dục bậc tiểu-học do Bộ Giáo-Dục xuất-bản và soạn đúng theo chương-trình vừa mới sửa đổi.

Soạn Em Tập Tính Tốt, lớp Nhì, chúng tôi vẫn trung-thành với quan-niệm và nguyên-tắc biên soạn sách giáo-khoa mà chúng tôi đã đề ra.

1) Dạy trẻ không phải là cung-cấp những kiến-thức có sẵn mà là giúp chúng nảy nở các năng-khiếu cần-thiết.

2) Sách giáo-khoa là phương-tiện làm việc của học-sinh. Nó phải được làm ra cho học-sinh và vì học-sinh, nghĩa là phải sát với trình-độ trẻ em, phải giúp trẻ em làm việc một cách hữu hiệu.

3) Quá-trình tư-tưởng của trẻ là quan-sát, phối-hợp và diễn-đạt.

Dựa vào quan-niệm và nguyên-tắc trên, quyển Em Tập Tính Tốt, lớp Nhì, được trình-bày dưới hình-thức mới.

Mỗi bài học là một phiếu hướng-dẫn công-tác, nhờ đó trẻ em có thể tự-lực học tập. Trẻ em không bị bắt buộc học thuộc lòng mà được hướng-dẫn quan-sát, tra-cứu, suy-luận, phân-tách, tổng-hợp, sáng-tác, thực-hành. Do đó, mỗi bài học gồm các phần chánh sau đây :

Em đọc bài : trẻ em vừa tập đọc, vừa thấu-thập tài-liệu mới liên-quan đến đề-tài học. Trẻ em sẽ phối-hợp tài-liệu mới này với những điều đã ghi nhận được trong lúc quan-sát trước khi đọc bài.

Em trả lời câu hỏi : tập học-sinh kiểm-điểm lại những điều đã học hỏi và ghi nhớ điểm chánh.

Em thực-hành : giúp trẻ em diễn-đạt những điều đã hiểu biết bằng nhiều hình-thức : làm bài viết, vẽ, trò chơi, trắc-nghiệm, hát, hò, thực-hành.

Tất cả các mục trên đều được xây-dựng và đề-nghị hướng-dẫn trên căn-bản phương-pháp hoạt-động (khai phóng mà không nhồi sọ, trọng hiểu biết hơn thuộc lòng, nặng về thực-hành hơn lý-thuyết) và hợp với tâm-lý trẻ em (theo đúng quá-trình phát-triển tư-tưởng qua ba giai-đoạn : quan-sát, phối-hợp và diễn-đạt.)

Chúng tôi thành-thật ước-mong quyền Em Tập Tính Tốt, lớp Nhì

này

— sẽ mang đến nhiều điều bồi-ích cho học-sinh,

— sẽ là một phương-tiện giáo-khoa khả-dĩ giúp các bạn giáo-viên hoàn-thành nhiệm-vụ giáo-dục một cách hữu-hiệu, đúng theo lời một nhà triết-học Mỹ : « Mục-đích của sự giáo-dục không phải là dạy cho người ta những điều chưa biết, mà dạy những điều chưa làm. »

Các Soạn-giả

MỤC-LỤC

CHƯƠNG I : BỒN-PHẬN TRẺ Ở HỌC-ĐƯỜNG (Nhắc lại chương-trình lớp Ba)

	Trang
1. Tiên đã bớt đau chưa ? (Tình bè bạn)	14
2. Học-sinh một trường như con một nhà (Bồn-phận đối với bạn)	16
3. Đi thăm thầy (Bồn-phận đối với thầy)	19
4. Đúng vậy em à! (Tình-thần đồng-đội)	22
5. Có kỷ-luật mới có trật-tự (Tôn-trọng kỷ-luật học-đường)	25
6. Có vậy, trường em mới được nổi tiếng (Tôn-trọng danh-dự học-đường)	27
7. Bài ôn	30

CHƯƠNG II : KHI ĐI ĐƯỜNG

8. Cũng tại cái thẳng này (Xe đạp phải có chuông, thẳng, đèn)	34
9. Chúng em ghi nhớ lời ông dạy ! (Không đi hàng đôi, hàng ba)	38
10. Bình ở nhà chờ Hiền nhé ! (Không chở nhau)	41
11. Nhớ đi sát lề bên mặt (Đi xe đạp sát lề mặt)	44
12. Bài ôn	48

CHƯƠNG III : BỒN-PHẬN TRẺ TRONG GIA-ĐÌNH

13. Cậu Ba đặc-cử (Tình-thần gia-tộc: chung vui chia buồn với họ hàng)	52
14. Anh Tư không thiên-vị (Tình-thần gia-tộc: bình-vực họ hàng)	55

15.	Bắt nó ! Bắt nó ! (Tinh-thần gia-tộc : không làm mất thanh-danh của ông cha)	59
16.	Bàn thờ tổ-tiên đặt ngay giữa nhà (Thờ phụng tổ-tiên)	62
17.	Phải bỏ lễ cúng giỗ ông bà nữa sao ? (Cúng giỗ ông bà)	65
18.	Viếng mộ (Giữ-gìn phần mộ)	68
19.	Bài ôn.	71

CHƯƠNG IV : RÈN-LUYỆN TÁNH TỐT

20	Trí phóng nhanh xuống nước (Can-đảm)	74
21.	Chơi như vậy là liều mạng (Can-đảm tiếp theo)	77
22.	Em bỏ đi chơi thì làm sao cho kịp ? (Biết nhận trách-nhiệm)	80
23.	Rán lên em ! (Nhấn-nại)	83
24.	Em biết bức tranh gì đây không ? (Tự-tin)	86
25.	Tội-nghiệp thằng nhỏ quá ! (Biết phòng-xa)	89
26.	Tiếng còi anh trọng tài (Công-tâm)	92
27.	Như vậy đâu có hay (Không ý-lại)	95
28.	Thưa anh đi chơi (Không khúm-núm)	98
29.	Tại sao điều-hâu lại sợ gà mái ? (Hy-sinh)	101
30.	Anh tưới mấy nọc trâu (Tập nếp sống giản-dị)	104
31.	Bài ôn	107

CHƯƠNG V : BÓN-PHẬN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGOÀI

32.	Mạng người rất quý (Trọng tánh-mạng người khác)	110
33.	Tội nghiệp chị quá ! (Trọng nhân-cách của người khác)	113
34.	Chùm cam chín (Trọng tài-sản của người khác)	116
35.	Anh đã hứa lỡ với chú Sáu xóm mình rồi (Thành-thật trong việc giao-dịch)	120
36.	Một chương-trình sát thực-tế (Tham-gia công-tác xã-hội — Làm việc tập-thể)	123
37.	Tôi nghe nói... (Chiến-dịch bài-trừ sốt-rét)	126
38.	Bài ôn	129

CHƯƠNG VI : TỔ-CHỨC HÀNH-CHÁNH

39.	Hồng về quê (Xã)	132
40.	Một phiên họp tại trụ-sở xã (Tổng)	136
41.	Quận Thủ-đức (Quận)	139
42.	Chợ Bà Chiêu ở tỉnh nào ? (Tỉnh)	142
43.	Thị-xã Vũng-Tàu (Thị-xã)	145
44.	Bài ôn	147

CHƯƠNG I

Bồn-phận trẻ ở học-đường

thuongmaitruongxua.vn



1. TIÊN ĐÃ BỚT ĐAU CHƯA ?

Giờ chơi, Tiên chạy rượt Hiền. Trượt chân, Tiên té nằm sấp giữa sân trường. Hiền chạy đến đỡ bạn. Các bạn khác cũng ngưng cuộc chơi, người thì chạy cho thầy hay, người thì thoa thuốc, có người lại dỗ-dành khuyên-lơn.

Hôm sau Tiên nghỉ học. Cả toán đều xôn-xao. Ai cũng trông mau đến giờ tan học để thăm bạn. Thấy bạn nằm trên giường bệnh, Hiền vội hỏi :

— Tiên đã bớt đau chưa mà hôm nay phải nghỉ học ?

Tiên vui-vẻ đáp :

— Tôi thấy nhức nơi chân mặt nên không dám cử-động nhiều, rón nghỉ vài hôm, chừng đỡ tôi sẽ đi học.

Hiền tiếp :

— Tiên cứ yên tâm. Chúng tôi sẽ luân phiên chép bài giúp cho Tiên.

Về nhà, Hiền thuật lại chuyện đi thăm bạn cho Vinh nghe. Anh xoa đầu em, khen :



— Anh em có lui tới thăm viếng nhau thì tình bè-bạn thêm khăng-khít. Một ngày kia, các em sẽ giữ trong lòng biết bao kỷ-niệm êm-đềm khi nhớ lại thời-gian còn ở dưới mái nhà trường.

Tuyệt xen vào :

— Trong khi thuật chuyện Lưu-Bình, Dương-Lễ, thầy cũng không quên khen ngợi tình bè-bạn, anh à.

Em trả lời câu hỏi :

Giờ chơi, Tiên và Hiền chạy giỡn ở đâu ?

Tiên té, các bạn làm gì ?

Các bạn làm gì khi Tiên nghỉ học ?

Em nghĩ sao về cử-chỉ của các bạn đối với Tiên ?

Em đối-xử với bạn-bè như thế nào ?

Em thực-hành :

- Em sốt-sắng tham-gia các hoạt-động tập-thể ở trường để gây tình thân-ái với các bạn học.
- Em tham-giam tổ-chức hàng đội tự-trị để học-tập hầu thu lượm nhiều kết-quả.
- Em thăm các bạn trong những ngày nghỉ học và nhất là khi bạn bị bệnh hoặc bị tai-nạn.
- Em không phân-biệt bạn học giàu hay nghèo.

Em làm bài tập :

- Em kể chuyện Lưu-Bình, Dương-Lễ.
- Em giải-thích câu « Học thầy không tày học bạn. »

Em nhớ :

Bạn bè phải thương yêu và giúp-đỡ lẫn nhau, không phân-biệt giàu hay nghèo.



9. HỌC-SINH MỘT TRƯỜNG NHƯ CON MỘT NHÀ

Trống đánh tan học. Học-sinh ra về như đàn ong vỡ ồ. Bỗng có một nhóm chừng năm bảy học-sinh bao vây một bạn mồ-côi. Trong bọn có đứa reo lên :

— Á ngộ, thằng này mặc áo của anh nó, bây !

Một đứa xông vào, giựt nón, chuyền cho đứa khác và vỗ tay reo hò. Trong lúc ấy, đứa trẻ đành đứng khóc.

Thầy vậy, Hiền xen vào ngăn các bạn và nói :

— Các anh không nhớ ông Hiệu-Trưởng thường bảo học-sinh học cùng một trường như con một nhà, ông căn-dặn chúng ta phải bình-vực nhau, giúp-đỡ lẫn nhau. Đứa lớn không nên hiếp-đáp đứa nhỏ. Nếu các anh còn chọc phá em nhỏ này thì tôi sẽ trở vào trường trình ông.

Về nhà, Hiền khoe với Tuyết :

— Hồi đi học về, em gặp một tốp học-sinh đuổi theo chọc phá một em học lớp Tư. Em phải can ngăn, chúng nó mới thôi.

Tuyết khen :

— Em biết bình-vực bạn trong lúc bị các bạn khác bắt nạt. Đó cũng là một gương tốt để cho các học-sinh noi theo.

Vinh tiếp :

— Bạn-bè có giúp-đỡ nhau, bình-vực nhau thì tình bè-bạn mới được thắm-thiết và bầu không khí nơi trường học mới được vui tươi.

Em trả lời câu hỏi :

Trong lúc đi học về, một em học-sinh mồ-côi bị chúng bạn vây quanh để làm gì ?

Hiền làm gì để bình-vực bạn ?

Em làm gì khi bạn em thiếu một vật cần dùng ?

Em làm gì khi bạn có chuyện buồn ?

Bạn-bè phải đối-xử với nhau thế nào ?

Em thực-hành :

- Em tham-gia tổ-chức « Cây Mùa Xuân » để giúp các bạn nghèo.
- Em sốt-sắng đóng góp phần vào quỹ Tương-tế Học-đường.





- Em binh-vực các bạn yếu-đuối.
- Mỗi ngày, em làm một điều tốt để giúp-đỡ hoặc binh-vực bạn.

Em làm bài tập :

- Em có bồn-phận gì đòi với bạn lúc bạn em gặp cảnh hoạn-nạn hay túng thiếu ?
- Em đã có dịp giúp bạn và binh-vực bạn lúc nào ?

Em nhớ :

Em giúp-đỡ bạn-bè và sẵn-sàng binh-vực bạn lúc bạn bị hà-hiếp.

3. ĐI THĂM THẦY

Vinh đang nói chuyện với Hiền, bỗng ngoài ngõ có tiếng gọi to :

— Hiền ơi ! Hiền ơi !

Hiền vội-vàng chạy ra, thầy Nam đang chờ có vẻ lo-lắng, liền hỏi :

— Nam có việc chi mà coi bộ hồi-hả quá vậy ?

Nam giục :

— Thầy mới vào nằm bệnh-viện. Vậy hai đưa mình đến nhà rủ anh Tiên đi thăm thầy bây giờ.

Trên đường vào bệnh-viện, Hiền nói :

— Thầy tận-tâm dạy-dỗ mình, mới mang bệnh. Vậy mình nên ghé tiệm mua một ít cam biểu thầy đừng tỏ lòng biết ơn.

Khi đến bệnh-viện, các em rón-rén bước chân vào phòng. Các em chào và hỏi thăm sức khỏe của thầy. Thầy thấy mệt và khát nước, Hiền vội để gói cam lên trên bàn rồi lấy tách rót nước cho thầy, còn Nam và Tiên phụ đỡ thầy ngồi dậy. Trước cử-chỉ có nghĩa ấy, thầy rất cảm-động không ngớt khen-ngợi và khuyên :

— Trong lúc thầy nghỉ, có thầy khác thay thế. Các em phải rán học và tỏ vẻ ngoan-ngoãn cũng như đối với thầy vậy. Hôm nay thầy thấy đỡ nhiều, chắc vài hôm nữa thầy sẽ về dạy lại các em.





Nghe thầy nói, các em mừng thầm và về trường nhắc lại lời thầy khuyên nhủ cho các em khác biết. Hiền cũng không quên bảo các bạn nên tránh làm phiền thầy khi thầy đi dạy lại.

Em trả lời câu hỏi :

Ở nhà, ai săn-sóc chăm nom em ?
 Ở trường học, ai thay thế cha mẹ để dạy-dỗ em ?
 Em tỏ lòng biết ơn thầy bằng cách nào ?
 Ngoài lúc thầy bệnh, em còn thăm viếng thầy lúc nào nữa ?
 Trong trường, em có bồn-phận gì đối với thầy ?

Em thực-hành :

- Em năng thăm viếng các thầy cũ, nhất là khi các thầy đau yếu.
- Khi em nhận một vật gì của thầy hoặc đưa một vật gì cho thầy thì phải dùng hai tay.

- Em chào thầy khi gặp thầy đi ngang qua.
- Lúc ngồi chơi ở sân trường, em đứng dậy chào khi thầy đi ngang qua.

Em làm bài tập :

- Em ghi vào giấy những bồn-phận của một học-sinh đối với thầy.
- Ở trong lớp học, em và các bạn phải làm gì để khỏi phiền lòng thầy ?
- Sau khi thầy kể truyện ông Carnot, một danh nhân nước Pháp về làng ghé thăm thầy cũ, hãy kể một câu chuyện khác tương-tự.

Em nhớ :

Thầy cố công dạy-dỗ em nên người, vì thế em nên tỏ lòng biết ơn thầy như cha mẹ vậy.



4. ĐÚNG VẬY EM À!

Đọc báo thầy có tin một cầu-thủ của đội túc-cầu ngoại-quốc bị thiệt-mạng trong lúc bơi lội, Vinh kêu Hiền :

— Hiền ơi ! Chắc tối nay mình hựt xem trận cầu quốc-tế rồi.

Hiền ngơ-ngác :

— Tại sao vậy hả anh ?

Vinh tiếp :

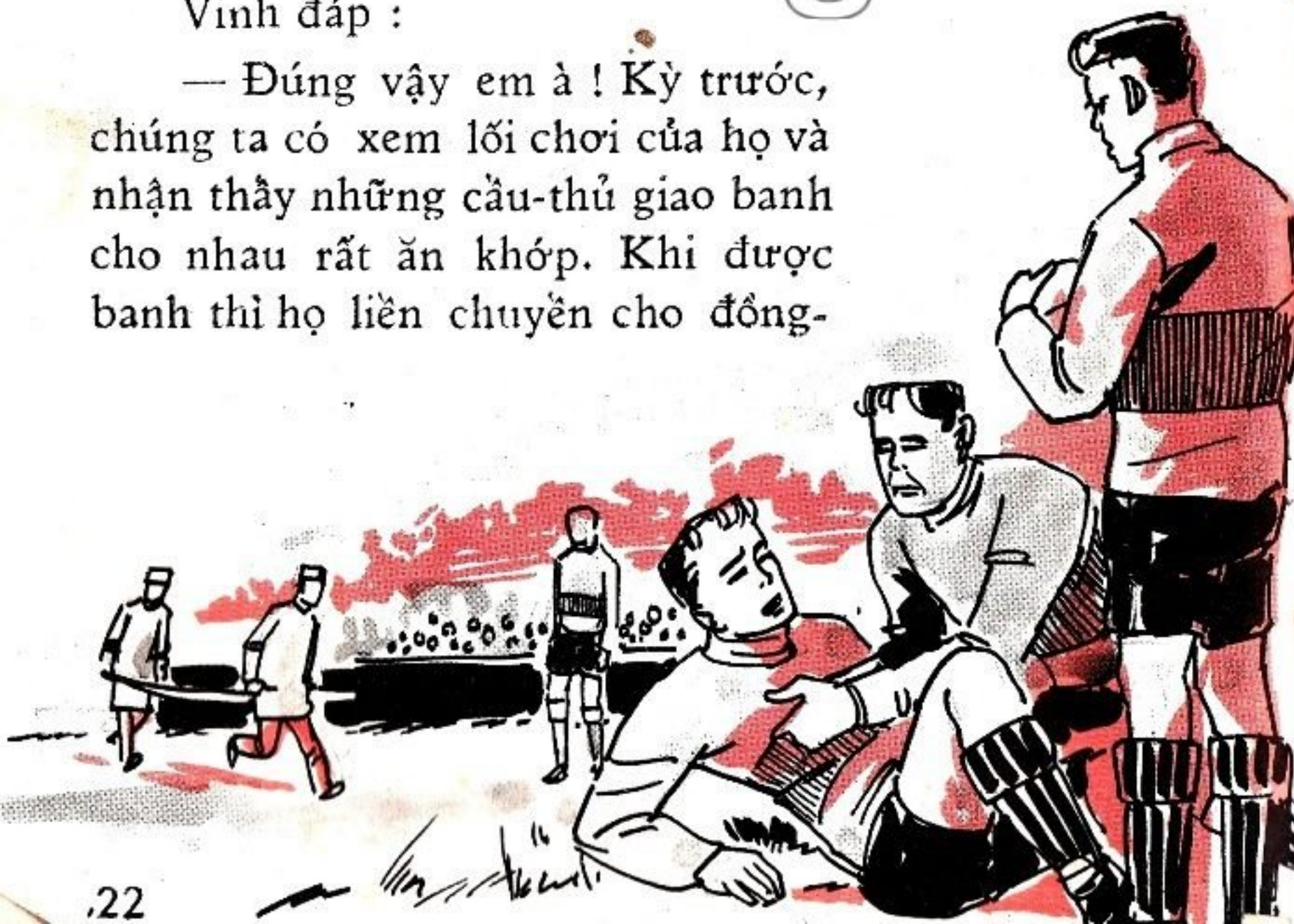
— Theo báo nói vì một cầu-thủ bị thiệt-mạng nên toàn đội banh ngoại-quốc nhứt định hoãn ngày tranh giải.

Hiền thêm :

— Vậy họ có tinh-thần đồng-đội quá,phải không anh?

Vinh đáp :

— Đúng vậy em à ! Kỳ trước, chúng ta có xem lối chơi của họ và nhận thấy những cầu-thủ giao banh cho nhau rất ăn khớp. Khi được banh thì họ liền chuyền cho đồng-



đội họ chớ không bao giờ giữ banh một mình, vì vậy họ ít mất banh và địch-thủ khó thắng họ lắm.

Hiền tấm-tắc khen :

— Em thấy mấy đội túc-cầu được danh tiếng đều nhờ họ có tinh-thần đồng-đội cả.

Vinh tán-thành :

— Trong các môn thể-thao như bóng tròn, bóng chuyền, bóng rổ,... các cầu thủ muốn thắng trận không phải chỉ cố-gắng mà thôi, họ còn phải có tinh-thần đồng đội nữa. Trong sự học hành cũng vậy, mỗi toán viên cần có tinh-thần đồng đội để cố-gắng làm việc cho toán mình trội hơn các toán khác về mọi phương-diện, hầu chiếm được cờ danh-dự.

Em trả lời câu hỏi :

Trong hình, Vinh đang nói gì với Hiền ?

Tại sao đội cầu-thủ ngoại-quốc lại nổi tiếng ?

Có tinh-thần đồng đội thì được lợi gì ?

Muốn có tinh-thần đồng đội thì mỗi đội-viên phải thế nào ?

Em thực-hành :

- Em triệt-đề áp-dụng hàng đội tự-trị.
- Em dự cuộc du-ngoạn hoặc cắm trại do nhà trường tổ-chức.
- Em hăng-hái học-tập với các bạn cùng toán.





Em làm bài tập :

- Muốn được cờ danh-dự thì mỗi toán cần phải thế nào ?
- Em ghi vào giấy trắng những nguyên-do khiến cho một toán phải mất cờ danh-dự.
- Em vẽ lá cờ danh-dự của lớp em.

Em nhớ :

Em phải quên mình mà lo cho toàn đội.

5. CÓ KỶ-LUẬT MỚI CÓ TRẬT-TỰ

Tiếng trống tan học vừa điểm. Học-sinh các lớp chạy ủa ra sân. Các em đứng vào hàng để chờ lệnh thầy cho về. Thầy còn lâu mới đến lượt lớp mình, Bình nói nhỏ với Hiền :

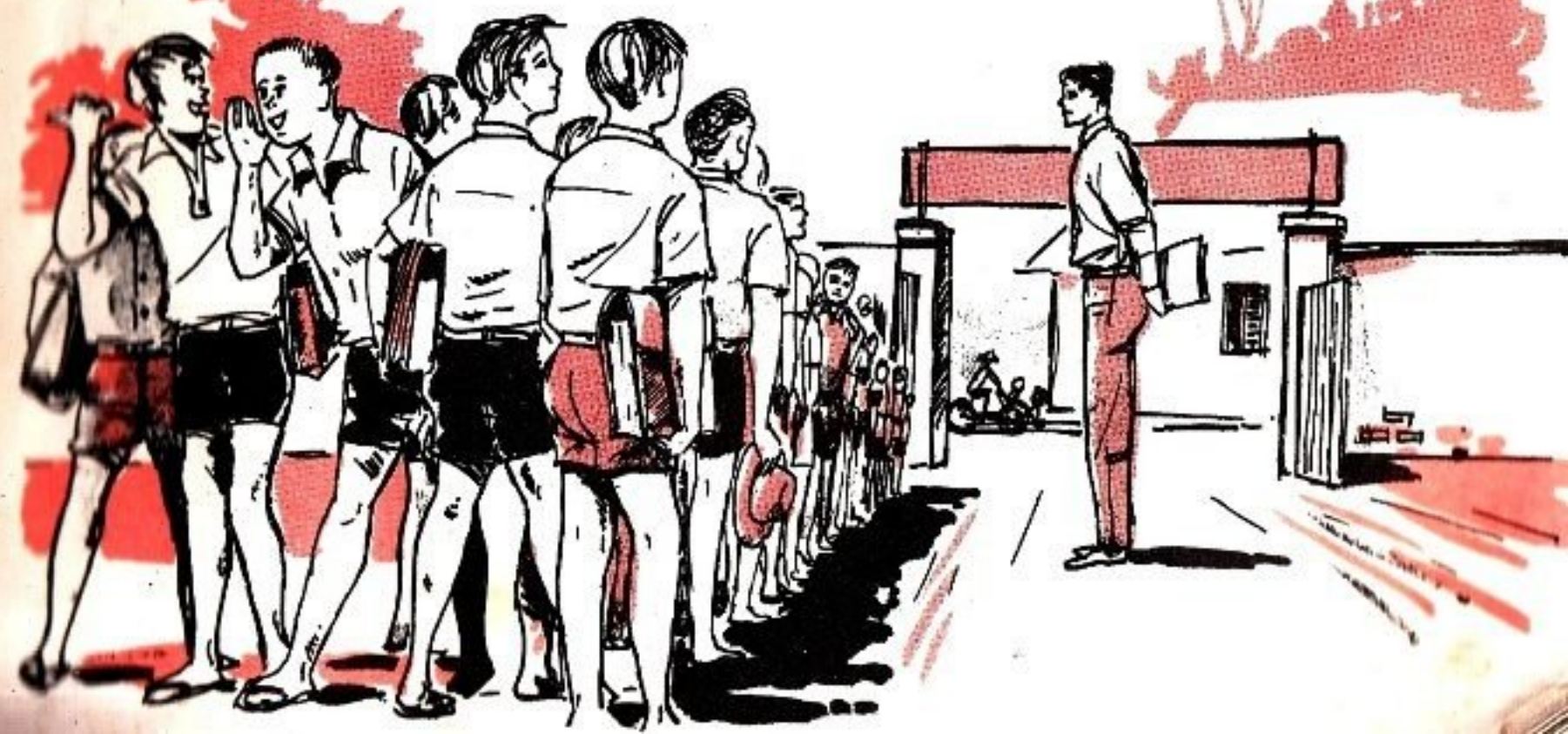
— Hai đưa mình lên vòng ra cửa sau về trước còn khỏe hơn. Vả lại thầy mắc bận đứng ở cổng trường xem chừng học-sinh ra về, thầy không thấy mình đâu mà sợ.

Hiền lắc đầu :

— Không được đâu ! Dầu thầy không bắt gặp nhưng mình cũng phải tuân theo kỷ-luật nhà trường. Anh không nhớ bản nội-quy mà chúng ta đã chấp-thuận hôm tháng trước đã ghi rõ là không được bỏ trường lên ra về, trước khi có lệnh thầy.

Nghe hai bạn đang trò chuyện, anh trưởng lớp đứng gần đó xen vào :

— Tôi đồng-ý với anh Hiền. Khẩu hiệu « Hãy trọng kỷ-luật » dán trên cột tường kia luôn luôn nhắc nhở mình giữ trật-tự. Nếu trong trường, mạnh ai muốn làm gì thì làm, chúng ta không còn học-hành gì được nữa cả.



Nghe hai bạn nói, Bình thấm hiểu và tỏ vẻ hối-hận :

— Thật tôi bậy quá, xúi Hiền làm mất trật-tự. Nếu Hiền nhẹ dạ, hai đứa tôi đã vi-phạm kỷ-luật nhà trường rồi và có thể lôi cuốn nhiều bạn khác noi gương xấu ấy nữa !

Em trả lời câu hỏi :

Trông đánh tan học, học-sinh làm gì ?

Trong lúc sắp hàng, Bình bảo Hiền gì ?

Hiền có nghe lời bạn không ? Tại sao vậy ?

Nếu trong trường, mạnh ai nấy làm theo sở-thích của mình thì có hại gì ?

Nhờ có kỷ-luật, học-sinh học-hành thế nào ?

Vào trường học, em có bốn-phận gì ?

Em thực hành :

- Em giữ kỷ-luật ở trường, khi ra đường hoặc ở những nơi công-cộng.
- Em nhắc các bạn giữ kỷ-luật nhà trường.

Em làm bài tập :

- Em kể những vi-phạm kỷ-luật của các bạn tại trường.
- Em hãy kể một câu truyện về trọng kỷ-luật.
- Em có biết tại sao mặc dầu có rất nhiều xe nhưng các đường ở Đô-Thành ít khi bị nghẽn ?

Em nhớ :

Em luôn luôn trọng kỷ-luật nhà trường.

6. CÓ VẬY, TRƯỜNG EM MỚI ĐƯỢC NỔI TIẾNG

Sắp có cuộc tranh giải vô-địch bóng tròn giữa học-sinh các trường trong dịp lễ Hùng-Vương. Từ một tháng trước, mỗi chiều sau khi tan học, Hiền và các bạn kéo nhau ra sân vận-động xem hội banh của trường mình tập-dượt.

Ngày tranh, giải đã đến, học-sinh chen-chúc nhau quanh sân vận-động. Thấy cờ Hiệu-đoàn của trường mình phất-phới bay bên lá quốc-kỳ trước khán-đài, Hiền gọi anh :

— Kia, nhờ có cờ Hiệu-đoàn nên các bạn trường em đã coi hăng quá và họ lại tổ ra có tinh-thần kỷ-luật nữa.

Hết hiệp đầu thì hai bên huề nhau. Qua hiệp nhì, hội nhà họ được hội bạn một bàn.

Hồi còi mãn cuộc vừa chấm dứt, Hiền reo lên :

— Chiếc cúp bạc về trường em rồi. Thật là vinh-hạnh cho trường em.



Vinh vui-vẻ tiếp :

— Toàn thể học-sinh trường em đều reo mừng vì các cầu-thủ bạn học của em đem lại cho trường một thành-tích vẻ-vang. Đó cũng là một danh-dự cho nhà trường.

Hiền sung-sướng nói :

— Có vậy trường em mới được nổi tiếng...

Em trả lời câu hỏi :

Hằng ngày, Hiền và các bạn ra sân vận-dộng để làm gì ?

Trong trận tranh giải vô-địch học-sinh, các bạn của Hiền chơi banh thể nào ?

Sau khi thắng được hội bạn thì Hiền và các bạn Hiền tỏ ra thế nào ? Tại sao vậy ?

Tại sao em phải tôn-trọng danh-dự nhà trường ?

Em phải tôn-trọng danh-dự nhà trường bằng cách nào ?

Em thực-hành :

- Em tham-gia các việc công-ích do nhà trường tổ-chức để đem tiếng tốt về cho trường em.
- Em tham-gia các cuộc thi văn-chương, thi vẽ hoặc điền-kinh với các trường khác để nêu cao danh-dự nhà trường.
- Em cố-gắng học-hành để đem tiếng tốt về cho trường em.



Em làm bài tập :

- Em kể những việc mà học-sinh phải làm để nâng cao uy-tín nhà trường.
- Em kể một việc mà em đã làm có thể nâng cao uy-tín nhà trường.
- Em kể những điều mà em phải tránh để khỏi làm mất thanh-danh nhà trường.
- Em thử đoán tại sao em phải mặc đồng-phục và đeo phù-hiệu của trường khi đi học ?

Em nhớ :

Em quyết giữ thanh-danh nhà trường và tránh làm điều gì có hại đến uy-tín nhà trường.

7. BÀI ÔN

Chép câu trả lời đúng vào tập.

I. Em thăm bạn

- khi bạn bị tai-nạn.
- khi bạn đang học bài.
- khi bạn được thầy khen.
- khi bạn được khoẻ mạnh.

II. Em bênh-vực bạn

- khi bạn đánh người ta.
- khi bạn bị hiếp đáp.
- khi bạn phá khuấy người khác.
- khi bạn làm lỗi.

III. Em kính mến thầy

- vì thầy cho em điểm lớn.
- vì thầy không hỏi bài em.
- vì thầy có công dạy-dỗ em.
- vì em được thầy khen.

IV. Em có tinh-thần đồng đội

- khi em trốn tránh công việc của đội.

V. Em tôn-trọng kỷ-luật học-đường

- thì em học-hành mau tấn tới.
- thì các bạn sẽ trách móc em.
- thì các bạn sẽ không học hành được.
- thì các bạn được khen-ngợi.





CHƯƠNG II

Khi đi đường

thư viện maitruongxua.vn

8. CŨNG TẠI CÁI THĂNG NÀY

Hiền tay dắt xe đạp, mặt mày nhăn-nhó, bước vào sân.

Tuyết đang đứng sầm soi (1) chậu cúc với Vinh, trông thấy ngạc-nhiên :

— Ừa ! Sao Hiền không đi học mà trở về nhà, kìa quần áo lại lem luốc nữa.

Vinh nhìn bộ-tịch Hiền, hỏi thêm :

— Chuyện gì xảy ra vậy em ?

(1) ngắm.



Hiền dựng xe cạnh tường, bực-dọc đáp :

— Cũng tại cái thang này. Trước khi đi học, em quên xem lại, báo hại em té đau quá !

Tuyết thương hại em :

— Em có bị thương-tích gì không ? Để chị xửc thuốc cho.

— Dạ không, chỉ đau nơi chân thôi.

— Em té ở đâu ?

— Em đi khỏi ngã tư Lý Thái Tổ — Nguyễn tri Phương một đôi, bỗng một con chó chạy băng qua đường trước đầu xe em. Em vội lách tránh chó và định thắng xe lại. Không ngờ thắng em không ăn, xe luôn trớn chạy đâm thẳng vào lề đường bên kia. Em mất thăng-bằng, té vào vũng nước.

Nghe em thuật chuyện, Tuyết không nhịn được cười. Nhưng trông dáng-diệu thiếu-não của em, Tuyết vội an-ủi :



— Thôi, em đi thay quần áo đi. Bữa nay, tại em xui nên mới bị té đó.

Vinh nghe Tuyết nói xen vào :

— Không phải tại Hiền xui-xẻo đâu. Đây là bài học kinh-nghiệm quý-giá của Hiền. Xe đạp phải có chuông, thắng, đèn đầy đủ. Trước khi ra đường, em nên xét kỹ-lưỡng xem chuông, thắng có tốt không. Ban đêm, em còn phải xem đèn có cháy không. Như vậy, em mới ít bị rủi-ro tai-nạn.

Tuyết nhìn Hiền cười rồi mới dắt tay em vào nhà sau.

Em trả lời câu hỏi :

Khi Hiền dẫn xe đạp vào nhà, Tuyết và Vinh đang làm gì ?

Trông thấy em, Tuyết nói gì ?

Hiền đi đèn đâu thì bị té ?

Hiền té trong trường - hợp nào ? Nguyên - do tại sao ?

Tuyết nói gì để an-lui em ?

Vinh có có đồng ý với Tuyết không ? Và giải-thích như thế nào ?

Em thực-hành :

- Nếu em đi học bằng xe đạp, em xem xét kỹ-lưỡng chuông, thắng trước khi ra khỏi nhà.
- Ban đêm, em luôn luôn đi xe đạp có đèn.



Em làm bài tập :

- Xe đạp cần phải có chuông, thắng và đèn. Em hãy nói công-dụng và ích-lợi của mỗi thứ.
- Ban đêm đi xe đạp không đèn thì xảy ra việc gì ?
- Tại sao ô-tô không dùng chuông như xe đạp ?
- Máy bay có dùng chuông hay còi không ? Tại sao ?
- Em chọn hai câu đúng nhất trong số các câu trả lời dưới đây.

Ban đêm, em đi xe đạp phải có đèn để :

- 1- Khởi bị phạt.
- 2- Thấy rõ đường đi.
- 3- Cho đẹp thành-phố.
- 4- Tránh tai-nạn.

Em nhớ :

Đi xe đạp, em nhớ luôn luôn phải có thắng tốt, có chuông, có đèn.

9. CHÚNG EM XIN NHỚ LỜI ÔNG DẠY !

Tan học...

Học-sinh lũ-lượ ra về. Hiền, Tiên và Bình dẫn xe thông-thả đi sau cùng. Ra khỏi cổng, ba cậu lên xe, đạp song song, nói cười vui-vẻ.

Hiền, Tiên và Bình mãi-miết chuyện văn nên không hay đã đến chợ Trần-quốc-Toản.

Bỗng tiếng còi ré lên từ bên kia lề đường. Hiền giật mình dấy lại, thấy người cảnh-sát đang đứng nhìn mình. Hiền không hiểu điều gì, tiếp-tục cùng các bạn song song, đi tới.

Tiếng còi khác ré lên, và lần này có vẻ thúc-giục. Ba cậu quay lại thì thấy người cảnh-sát vẫy tay ngoắc. Hiền bảo hai bạn :

— Nguy rồi, cảnh-sát gọi tụi mình kìa ! Thôi, chúng ta mau lại coi có chuyện gì !

Hiền, Tiên và Bình lật-đật xuống xe đạp, hướng ngay về chỗ viên cảnh-sát, trong bụng phấp-phồng lo lắng...

Viên cảnh-sát nghiêm mặt hỏi :

— Tại sao lần đầu, tôi gọi mấy em không đứng lại ?



Hiền nhanh-nhau trả lời :

— Dạ, chúng em tưởng không phải ông gọi chúng em.

— Nhưng mấy em có biết tại sao tôi gọi mấy em không ?

— Dạ không !

— Mấy em đã vi-phạm luật đi đường. Đi xe đạp, không nên đi hàng đôi, hàng ba vì đi như thế, mấy em choán hết đường đi làm trở-ngại việc lưu-thông của xe cộ. Hơn nữa, đi như vậy, mấy em có thể bị tai-nạn dễ-dàng lắm. Lần này tôi nói để mấy em biết, sau đừng có đi như thế nữa. Thôi ! mấy em lên xe về nhà đi kéo trễ.

Hiền, Tiên và Bình gật đầu lia-lịa cùng đáp :

— Dạ, cảm ơn ông ! Chúng em xin nhớ lời ông dạy.

Em trả lời câu hỏi :

Hiền, Tiên và Bình đi xe đạp thề nào ?

Tại sao Hiền giật mình ?

Tiếng còi ấy của ai ?

Tại sao có thêm tiếng còi thứ hai ?

Nghe tiếng còi thứ hai, Hiền và hai bạn làm gì ?

Tại sao viên cảnh-sát nghiêm mặt ?

Hiền và hai bạn vi-phạm điều gì ?

Viên cảnh-sát giải-thích ra sao ?

Hiền và hai bạn có bị phạt không ? Các em hứa điều gì với viên cảnh-sát ?

Em thực-hành :

Em dùng phấn vẽ trên sân trường hai đường dài giả làm hai lề lộ rồi cùng các bạn thử đi xe đạp

hàng đôi, hàng ba giữa hai đường phần ấy. Đo dấu xe xem đi hàng đôi rồi đi hàng ba choán bao nhiêu công lộ.

Em làm bài tập :

- Em đọc kỹ lại lời giải-thích của viên cảnh-sát. Em viết vào tập những tiếng cần điền vào chỗ trống dưới đây cho đủ nghĩa :

Đi xe đạp, em không đi hàng đôi, hàng ba vì :

1)

2)

- Thỉnh-thoảng, đi trên công-lộ, em thấy có bảng hình dưới đây. Em thử tìm hiểu xem bảng ấy có nghĩa gì?



Em nhớ :

Khi đi xe đạp, em không đi hàng đôi, hàng ba.



10. BÌNH Ở NHÀ CHỜ HIỂN NHÉ !

Hiển đưa Bình ra tới cửa ngõ, vừa quay gót trở về nhà, thì nghe tiếng Bình kêu giục:

— Hiện ơi ! Hiện !

Hiển vội quay lại và hỏi :

— Còn chuyện gì nữa đó, Bình ?

Bình dẫn xe đạp trở vào đáp :

Hiển cho Bình mượn ống bơm. Bánh xe của Bình xẹp lép đây nè...

— Hiện và Bình thay phiên nhau hì-hục bơm mãi mà bánh xe vẫn không căng. Vĩnh ngồi gần đây thấy vậy, nói :

— Ruột xe của em Bình đã lủng rồi, các em bơm làm gì vô ích. Để anh tháo ra vá lại cho. Em Hiện đạp xe ra chợ mua ống keo, còn em Bình ngồi đây chơi xem anh làm việc.

Hiền gật đầu đề-nghị :

— Hay để em chở Bình cùng đi với em cho vui, anh Hai ?

— Ý, không được đâu em !

— Em chở được mà, anh Hai ! Hôm trước em có chở anh Tiên một lần từ trường về đền nhà anh ấy.

— Các em chở nhau như vậy nguy-hiêm lắm. Chở thêm người ngồi phía sau xe nặng, khó đạp, dễ mất thăng-bằng. Một cử-động bất-thần của người ngồi sau có thể làm cho xe đảo và xảy ra tai-nạn. Xe mình sẽ đâm vào xe khác hoặc leo lên lề đường hay đụng vào gốc cây. Vậy đi xe đạp, em chở thêm người là em vi-phạm luật đi đường.

Từ nay, em không nên liều-linh chở nhau khi đi xe đạp nữa. Em đã học một bài học kinh-nghiệm về xe đạp không thẳng rồi : may-mắn là bài học không đắt giá lắm.

Hiền nhìn Bình mỉm cười rồi nói :

— Thôi, Bình ở nhà chờ Hiền nhé !

Em trả lời câu hỏi :

Bình đã ra về rồi tại sao còn trở lại ?

Hiền và Bình thay phiên nhau làm gì ?

Kết-quả ra sao ?

Vinh thấy vậy nói gì ?

Vinh bảo Hiền đi đâu ?

Hiền đề-nghị như thế nào ?



Vinh có đồng-ý với Hiền không ?

Vinh giải-thích ra sao ?

Sau khi nghe anh giải-thích, Hiền làm gì ?

Em thực-hành :

- Trong sân trường, em đi xe đạp một mình, rồi em thử chở thêm một người bạn phía sau. Em nhận-xét và so-sánh sự khác nhau giữa hai trường-hợp.
- Em chở một người bạn ngồi phía sau xe đạp. Bất-thần người bạn đưa chân ra phía trước hoặc nghiêng mình qua một bên, em nhận thấy thế nào ?
- Em chở một người bạn ngồi phía trước xe đạp, em đạp và lái có dễ-dàng không ? Em nhận-xét thấy thế nào ?

Em làm bài tập :

• Em ghi lại tất cả sự nguy-hiêm có thể xảy ra khi chở nhau bằng xe đạp (cả hai trường-hợp chở phía trước và chở phía sau).

• Dưới đây là một câu trợn nghĩa nhưng các tiếng và chữ không viết theo thứ tự hợp-lý. Em hãy xếp lại thành tiếng và câu.

ÔKHNG ME ID PẠĐ EX IA ỞHC IKH

Em nhớ :

Khi đi xe đạp, em không chở ai.



11. NHỚ ĐI SÁT LỀ BÊN MẶT

— Em Hiền! Xong chưa? Hai em Bình và Tiên đang chờ em ngoài này đây.

Nghe tiếng gọi, Hiền lật đật ôm cặp vừa chạy vừa đáp: — Dạ em tới ngay.

Hiền máng cặp vào xe, nhảy phóc lên yên, đạp phăng ra cổng. Bình và Tiên đứng nói chuyện với Vinh, thấy Hiền ra tới, định lên xe cùng đi với Hiền.

Vinh ngăn lại tươi cười nói:

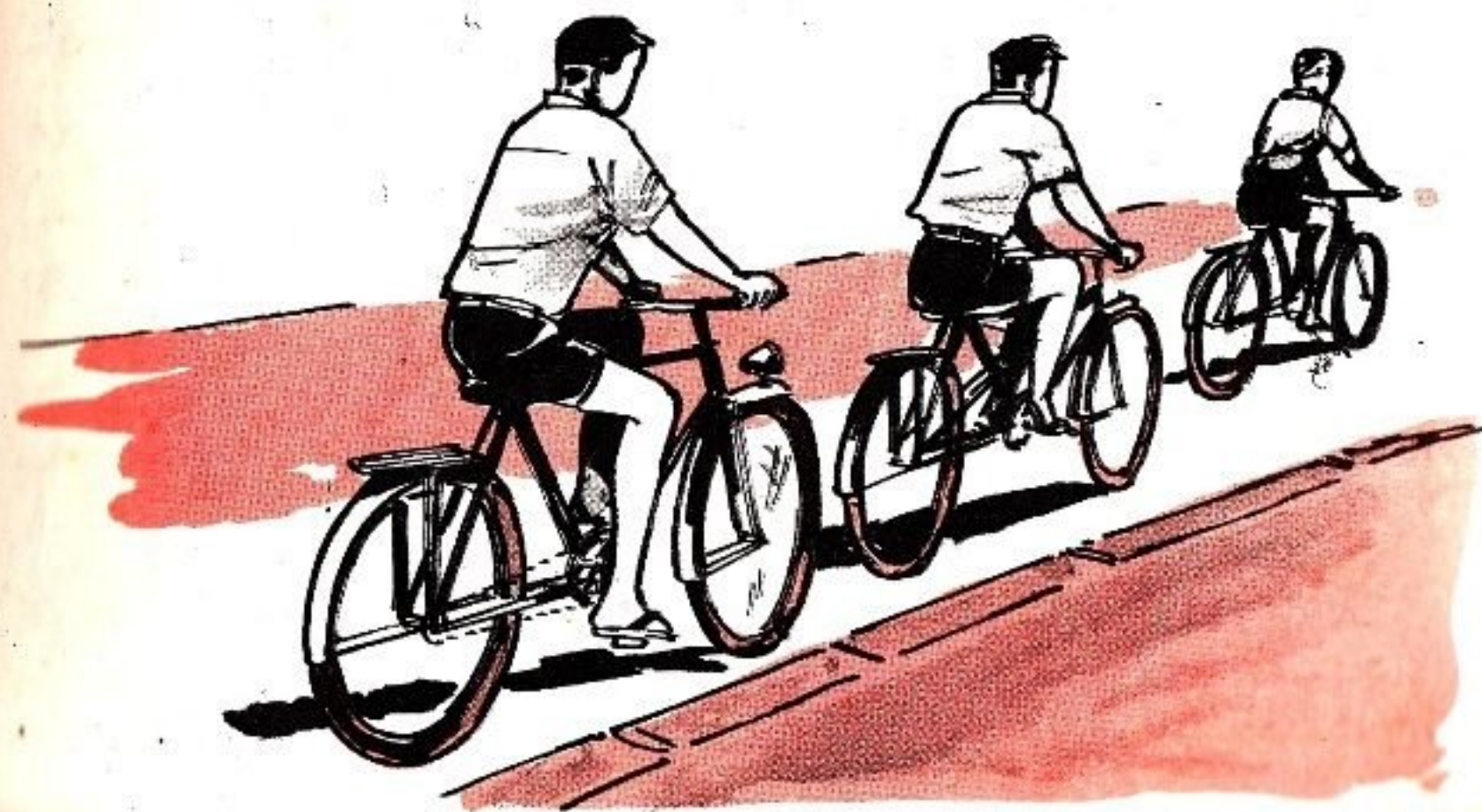
— Hãy thông-thả đã, còn sớm chán mà. Anh có câu chuyện muốn nói với các em. Các em đi học chung với nhau như thế này, dọc đường chắc chuyện trò vui-vẻ lắm?

Bình không chần-chờ đáp:

— Dạ! đâu dám anh Vinh. Thỉnh-thoảng có chuyện gì cần lắm, chúng em mới ngừng xe lại để nói chuyện với nhau một hai câu mà thôi. Từ ngày chúng em bị cảnh-sát chặn hỏi đèn giờ, chúng em nhận thấy lời của cảnh-sát-viên dặn chúng em là đúng, nên chúng em chỉ đi hàng một kẻ trước người sau, thì làm sao chuyện vẫn với nhau được!

— Vậy là các em giỏi lắm. Anh khen các em đó. Nhưng có điều này anh cần dặn thêm các em: Đi xe đạp, các em nên đi sát lề mặt. Anh thường thấy có nhiều em học-sinh cỡ tuổi các em, có khi nhỏ hơn, đi xe đạp nghênh ngang giữa đường hoặc đi hẳn bên lề trái, hoặc len-lỏi giữa xe ô-tô, xe máy... Có lần anh thấy một em đi xe đạp giữa lộ, thỉnh-linh nghe tiếng còi ô-tô, cậu ta lỉnh-quính lách xe ngay vào lề, bất kể có xe khác từ phía sau đi tới hay không, thật là nguy-hiêm.

— Anh Vinh nói đúng quá! Bữa hôm, suýt chút nữa thì Tiên bị xe gắn máy đụng rồi. Cũng tại giựt mình vì tiếng còi ô-tô và cũng tại đi xe đạp cách xa lề quá.



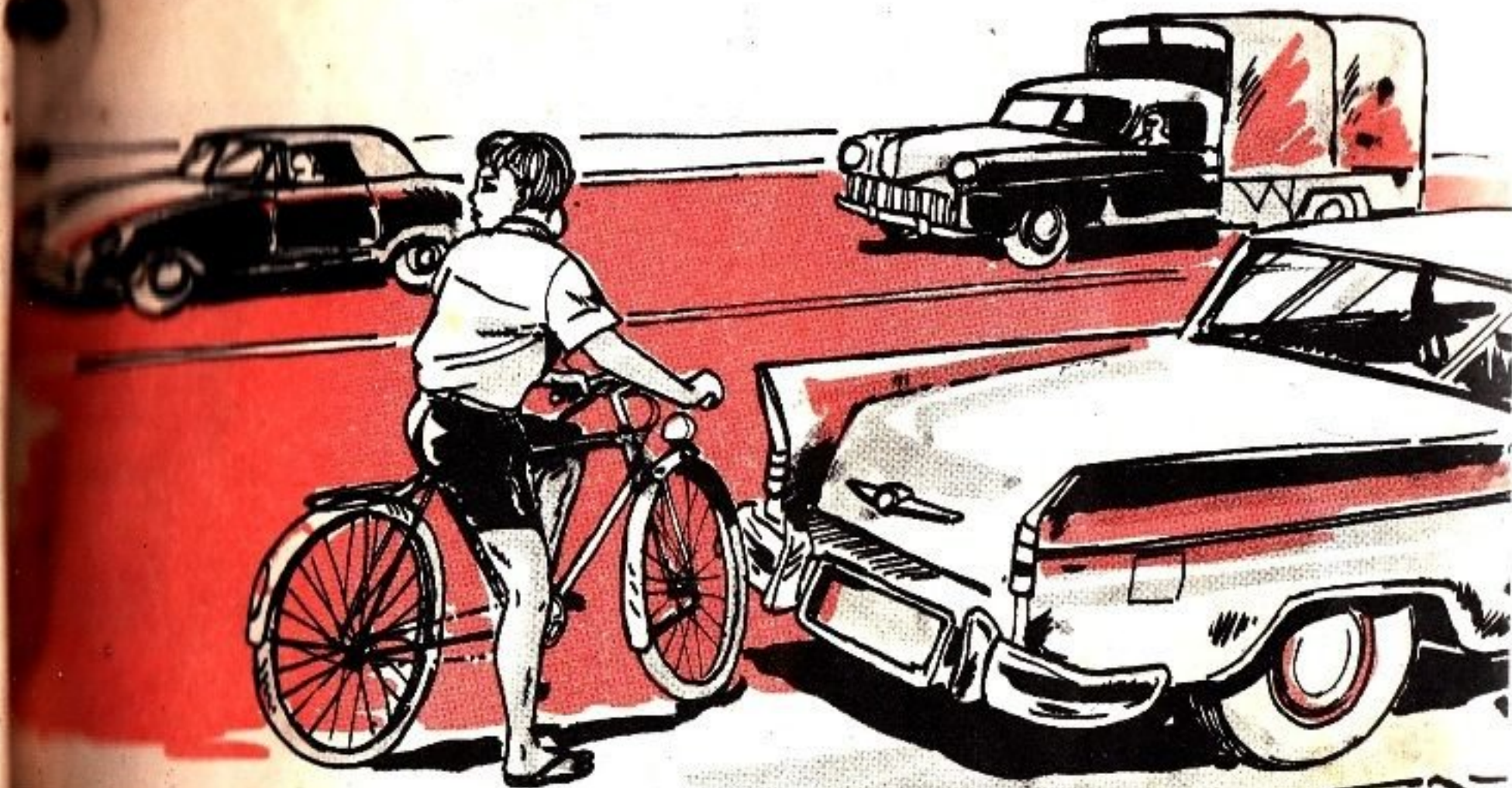
— Đấy các em thấy không! Các em đã có kinh-nghiệm về đi xe đạp. Vậy nên cần-thận-chớ có dễ người, liều-linh khi đi đường. Thôi các em đi học đi. Nhớ đi sát lề mặt.

Em trả lời câu hỏi :

Khi Hiền ra tới cổng, Bình và Tiên định làm gì?
Vinh hỏi các em điều gì?
Tại sao Bình, Tiên và Hiền không dám chuyện vãn
khi đi đường?
Vinh còn cần dặn thêm các em điều gì nữa?
Theo Vinh, đi xe đạp giữa lộ có hại như thế nào?
Nghe Vinh nói, Hiền tỏ vẻ thế nào và nhắc đến
chuyện gì?
Trước khi chấm-dứt câu chuyện, Vinh còn dặn các em
điều gì nữa?

Em thực-hành :

- Nếu em đi học bằng xe đạp, em nên đi sát lề mặt.
- Trên một quãng đường, em quan-sát xem các xe loại hai bánh (xe đạp, xe máy dầu, xe gắn máy...) đi như thế nào? Em ghi nhận những trường-hợp vi-phạm luật đi đường.
- Em kể lại những trường-hợp nào em không đi sát lề mặt được (nếu em đi học bằng xe đạp). Để tránh tai-nạn, em phải làm gì trước khi lách tránh xe cộ hoặc người đi đường trước mặt em.



Em làm bài tập :

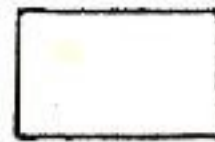
- Em chép những câu đúng vào tập :
Đi xe đạp, em đi sát lề trái chứ không đi giữa lộ.
Đi xe đạp, em đi sát lề mặt để tránh tai-nạn.
Đi xe đạp sát lề mặt là đi đúng luật đi đường.
Đi xe đạp sát lề mặt để đi cho mau.
- Luật đi đường bắt buộc các xe-cộ phải giữ bên mặt, nếu em đi xe đạp bên trái, có xảy ra tai-nạn thì lỗi về phần ai?

Em nhớ :

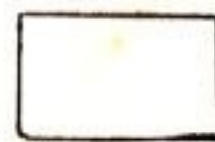
Khi đi xe đạp, em đi sát lề mặt.

12. BÀI ÔN

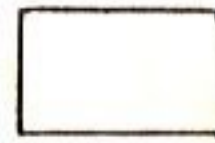
A. Em vẽ vào tập bốn ô như sau rồi tô màu ô nào chỉ câu trả lời đúng:



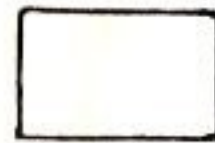
1



2



3



4

Người biết trọng luật đi đường, khi đi xe đạp:

1. Đi hàng đôi, hàng ba.
2. Đi sát lề mặt.
3. Đi sát lề trái.
4. Đi một mình không chở ai.

B. Trước khi đi đâu bằng xe đạp, để tránh tai-nạn, em xem xét kỹ-lưỡng những bộ-phận nào? Em ghi từng bộ-phận ấy vào tập:

1.
2.
3.



C. Đi xe đạp có những điều «nên làm» và những điều «không nên làm». Em ghi vào tập và tô hình tròn màu xanh hai điều nên làm và tô màu đỏ hai điều không nên làm.

- | | |
|-------------|-------------|
| ○ | ○ |
| ○ | ○ |

D. Em hát theo điệu hò-lơ:

Đi xe đạp, em nhớ luôn,
Phải có thắng tốt, có chuông có đèn.

Em đi bên mặt sát lề,
Cũng không chở bạn nặng-nề hiểm-nguy.

Hàng ba, hàng bốn chẳng đi,
Choán đường, phạm luật, có khi hại mình.

CHƯƠNG III

Bồn-phận trẻ trong gia-đình

thuongmaitruongxua.vn



13. CẬU BA ĐẮC CỬ

Em đọc bài :

Mặt lộ vẻ hân-hoan, Vinh cầm tờ báo, bước thẳng vào nhà trong. Thấy ông Thằng đang nằm trên võng, Vinh đưa tờ báo cho cha và nói :

— Thưa ba, cậu Ba con đắc-cử Hội-đồng hàng tỉnh. Báo có đăng kết-quả chung từ các tỉnh điện về.

Ông Thằng cầm tờ báo chăm-chú đọc rồi tươi cười :

— Sờ cử-tri bầu cho cậu Ba con đông gần bằng hai số cử-tri bầu cho ứng-cử viên thứ nhì. Đồng-bào trong tỉnh tin-cậy nơi cậu Ba con như thế thật là một điều đáng mừng.



Vinh thưa :

— Cả nhà cậu Ba con, ai cũng chăm-lo việc công-
lêh. Cậu Ba, anh Trí, chị Phương, lúc nào cũng hăng-
hái tham-gia mọi công-tác xã-hội, vì thế mà đồng-bào
yêu-mến, tin-cậy!

Thầy ông Thằng và Vinh tỏ vẻ vui mừng, Hiền
hỏi :

— Anh Vinh à, cậu Ba đắc-cử hội-đồng hàng tỉnh
mà sao ba với anh vui quá vậy ?

Vinh vỗ đầu Hiền cười :

— Em tôi đại quá ! Khi bà con họ hàng bên nội
cũng như bên ngoại có ai làm điều gì vẻ - vang, mình
thấy vui mừng và hãnh-diện lây. Trái lại, khi có người
thân-quyến gặp việc chẳng may thì mình cũng thấy đau
lòng và phải góp công, góp của giúp-đỡ.

Tuyệt đang ngồi thêu nơi bàn máy, cũng dừng tay
xen vào :

— Tình-cảm tự-nhiên khiến mình vui cái vui của
người thân gọi là tinh-thần gia-tộc, có phải không anh
Hai ?

Vinh gật đầu tiếp :

— Người có tinh-thần gia-tộc biết trọng danh-dự
gia-đình. Khi thấy bà con của mình bị hiếp-đáp thì
trong lòng căm-tức và tìm cách bình-vực...

Em trả lời câu hỏi :

*Cậu Ba đắc-cử Hội-đồng hàng tỉnh, ông Thằng và
Vinh tỏ vẻ thế nào ?*

Hiền thắc-mắc điều gì ?
Vinh trả lời ra sao ?
Tinh-thần gia-tộc là gì ?

Em thực-hành :

- Em kính-mến và lễ-độ đối với tất cả bà con bên nội cũng như bên ngoại.
- Em thuận-hòa, thân-mật với anh, chị, em con chú, con bác cũng như con cô, con cậu của em.
- Em chia sẻ nỗi vui, buồn với tất cả mọi người trong gia-tộc, bên nội cũng như bên ngoại.

Em làm bài tập :

- Em giải nghĩa câu :
« Bà con không kể gần xa,
Sang, hèn đều phải mến-mà thương nhau.»
- Nếu chẳng may anh họ em bị cháy nhà, em phải làm sao ?
- Em nghĩ sao về những người giàu-có, sang-trọng đối với họ hàng như người đứng nước lã ?

Em nhớ :

Người trong họ phải thương-yêu nhau, giúp-đỡ và binh-vực lẫn nhau.



14. ANH TƯ KHÔNG THIÊN VỊ

Em đọc bài :

Hiền đứng trầm-ngâm nhìn anh giây lát rồi hỏi :

— Anh nói người có tinh-thần gia-tộc lúc nào cũng sẵn-sàng binh-vực bà con họ-hàng, sao hôm trước thằng Tiểu ở ngang nhà mình cãi nhau với thằng nhỏ bán báo, Tiểu giận xô thằng nhỏ bán báo té. Anh Tư, anh của Tiểu từ trong nhà đi ra, anh không binh-vực Tiểu mà còn dẫn vào nhà la rầy nữa ?

Vinh nghiêm-ngộ đáp :

— Em nói thế là em đã hiểu lắm rồi. Tinh-thần gia-tộc thúc-đẩy mình binh-vực bà con họ-hàng khi nào người thân của mình bị kẻ khác ức-hiếp.

Dừng lại một chút, Vinh tiếp :

— Anh nhắc lại là chỉ khi nào bà con của mình bị người ta hà-hiếp thì mình mới binh-vực. Trái lại, Tiểu ý mạnh, ý ở gần nhà nên nó xô thằng nhỏ bán báo. Như thế nó đã làm một việc quấy, anh Tư rầy nó là phải. Anh Tư thật là một người biết trọng danh-dự gia-đình. Anh không để cho em của anh làm một việc hèn.... Anh không thiên-vị em anh. Anh không tòi mắt vì tình thân-quyền để trở thành tàn-nhân, bất-công đối với người ngoài.

Tuyết xen vào :

— Hèn chi hôm trước, em với chị Mai cãi nhau vì chánh-tả tiếng «quốc», anh Vinh đã không binh em mà còn cho chị Mai có lý nữa.



Vinh tiếp :

— Người có tinh-thần gia-tộc chẳng những cố giữ trọn vẹn danh thơm tiếng tốt của gia-đình mà còn cố-gắng làm rạng-rỡ thanh-danh cho họ hàng. Vì thế mà họ lo trau-giồi đức-tính, giữ-gìn nhân-cách, luôn luôn tỏ ra là người ngay thẳng, chân-chính, công-bình.

Hiền tươi cười :

— Em lo trau giồi tâm-tính và cố-gắng học-hành. Em nỗ lực làm cho chị Tuyết, anh Vinh, chị Phương, anh Trí được thơm lây.

Em trả lời câu hỏi :

Hiền nhận xét thế nào về cử-chỉ của anh Tư ?

Vinh giải-thích ra sao ?

Tiểu với đứa bé bán báo, ai quấy ?

Anh Tư là người thế nào ?

Anh có thiên-vị em anh không ?

Hành-động như thế đáng khen hay đáng chê ?

Tại sao ?

Để làm rạng-rỡ thanh-danh gia-đình người có tinh-thần gia-tộc phải làm gì ?

Em thực-hành:

- Em tìm hiểu những sự liên-lạc giữa những người trong dòng họ nội và ngoại của em.
- Em trọng tên, họ gia-đình em. Em không làm điều gì khiến người ngoài có thể xúc-phạm đến gia-đình, họ hàng em.



- Em không đề cao gia-đình dòng họ em quá đáng mà coi thường người khác, gây nên chia-rẽ, đổ-ky.

Em làm bài tập :

- Trên một tờ giấy, em ghi lại tất cả những người bà con bên nội và bên ngoại, từ ông nội, ông ngoại trở xuống như : ông chú, ông cậu, bà cô, bà dì...
- Có người bà con nghèo ăn mặc quê mùa đến nhà thăm ba má em, em có chào hỏi tử-tế không ? Tại sao ?
- Em hiểu câu « Một giọt máu đào hơn ao nước lã » như thế nào ? Em hãy cho một thí-dụ.

Em nhớ :

Em thương yêu bình-vực bà con thân-quyến của em nhưng không thiên-vị bà con đề hà-hiếp người khác.



15. BẮT NÓ ! BẮT NÓ !

Em đọc bài :

Bắt nó ! Bắt nó ! Huýt !

Huýt !

Vinh, Tuyết, Hiền chạy ra xem: một viên cảnh-sát tóc đã hoa-râm đang đứng trên lề đường giữ một người ăn-mặc sạch-sẽ, trong khi một viên cảnh-sát khác vừa thổi còi, vừa rượt theo một người đang chạy về phía sân Cộng-Hòa.

Nhận ra viên cảnh-sát đang đứng lề đường là người quen với gia-đình mình, Vinh, Tuyết, Hiền liền đến chào. Vinh hỏi :

— Thưa bác, có chuyện gì vậy ?

Viên cảnh-sát mặt còn sắc giận đáp :

— Hai tên cướp cạy giựt cái ví của cô mặc áo hường đứng ở đầu đường kia. Bác đi tuần vừa tới đây, nghe cô ấy la. Bác đón đầu bắt được một tên đây. Còn tên kia đang chạy trốn đó. Nó chạy đâu cho khỏi. Bác đã nhìn được mặt nó rồi. Cha mẹ nó trước kia cùng ở một xứ với bác.

Nói đến đây, viên cảnh-sát hạ thấp giọng như than-thở :

— Con nhà tứ-tế mà đi làm bậy, ông nội nó ngày xưa giàu có mua chức huyện-hàm, cha nó làm thông-phán. Nó ỷ của không lo học-hành, bê-tha chơi-bời, ngày nay đến nỗi tệt như vậy ! Thật là con nhà bạc-phước !

Nghe vậy, Tuyết nói với Vinh và Hiền :

— Anh đó đi cướp giựt của người để cho bác cảnh-sát nhắc đến ông cha của anh, thật là xấu-hổ.

Vinh dẫn-giải :

— Đó, hai em xem, khi ta làm điều quấy, không phải một mình ta mang tiếng xấu mà cả dòng họ ta đều phải mang tiếng lây. Vì vậy, ta phải luôn luôn tránh làm những điều xấu để xứng đáng là con nhà gia-giáo.

Hiền tiếp :

— Như thế là mình biết trọng tinh-thần gia-tộc, phải không anh ?

Vinh khẽ cười gật đầu.

Em trả lời câu hỏi :

Ông cha' tên giựt ví tiền rồi chạy, khi xưa làm nghề gì ? Vậy nó có phải là con nhà hèn-hạ không ?
Em nghĩ sao về hành-động của nó ?
Cảnh-sát viên than-thở thế nào ?
Thế là ông ta khen hay chê nó ?
Ông, cha, họ hàng nó có mang tiếng xấu vì nó không ? Tại sao ?

Em thực-hành :

- Em luôn luôn lễ-phép ngoan-ngoãn, sạch-sẽ, chăm chỉ học-hành để tỏ cho mọi người biết em là con nhà gia-giáo.
- Trước khi làm việc gì, em cũng suy-nghĩ kỹ : việc em làm phải hay quấy, xấu hay tốt. Nếu việc tốt, phải thì em nên làm, nếu việc xấu, quấy thì em nên tránh.

Em làm bài tập :

- Tại sao ta phải năng thăm viếng bà con họ hàng ?
- Em giải nghĩa câu : « Một người đại, hại đến danh-giá của ông cha ».
- Trước khi làm việc gì, em phải suy-nghĩ thế nào ? Em nên tránh điều gì ?
- Người giữ được tiếng thơm cho gia-tộc là người thế nào ?

Em nhớ :

Không bao giờ em làm điều gì tổn-thương đến thanh-danh gia-đình tộc-thuộc của em.

16. BÀN THỜ TỔ-TIÊN ĐẶT NGAY GIỮA NHÀ

Em đọc bài :

Nhơn dịp hè, bà Thăng dẫn Tuyết, Hiền về quê ngoại nghỉ mát. Tuyết, Hiền ở tại nhà cậu Ba, anh ruột bà Thăng. Cậu Ba có hai người con, anh Trí, sinh-viên trường thuốc và chị Phương giáo-sinh sư-phạm.

Noi gương Trí, Phương, hai chị em Tuyết, Hiền hòa-minh với nếp sống giản-dị của đồng-bào thôn-dã...

Gần đến ngày giỗ ông ngoại, Tuyết giúp Phương chưng dọn, lau chùi bàn thờ. Hiền phụ Trí đánh bóng, lư, chơn đèn.

Tuyết hỏi :

— Bàn thờ ông ngoại đặt bên trái, bàn thờ bà ngoại bên mặt, còn giữa nhà thờ ai vậy chị Phương ?

Phương đáp :

— Bàn thờ tổ-tiên đặt ngay giữa nhà.

Hiền xen vào :

— Tổ-tiên cũng là ông, bà. Cậu Ba thờ ông ngoại, bà ngoại mà lại còn thờ tổ-tiên nữa sao chị ?

— Có tổ-tiên mới có ông bà. Có ông bà mới có cha mẹ và có mình. Thờ phụng tổ-tiên là một việc làm chứng tỏ chúng ta biết nhớ nguồn-gốc và công ơn tổ-tiên.

Phương dừng một chập rồi hỏi Tuyết, Hiền :

— Hai em cho chị biết ý-nghĩ của hai em khi hai em đứng trước bàn thờ tổ-tiên.

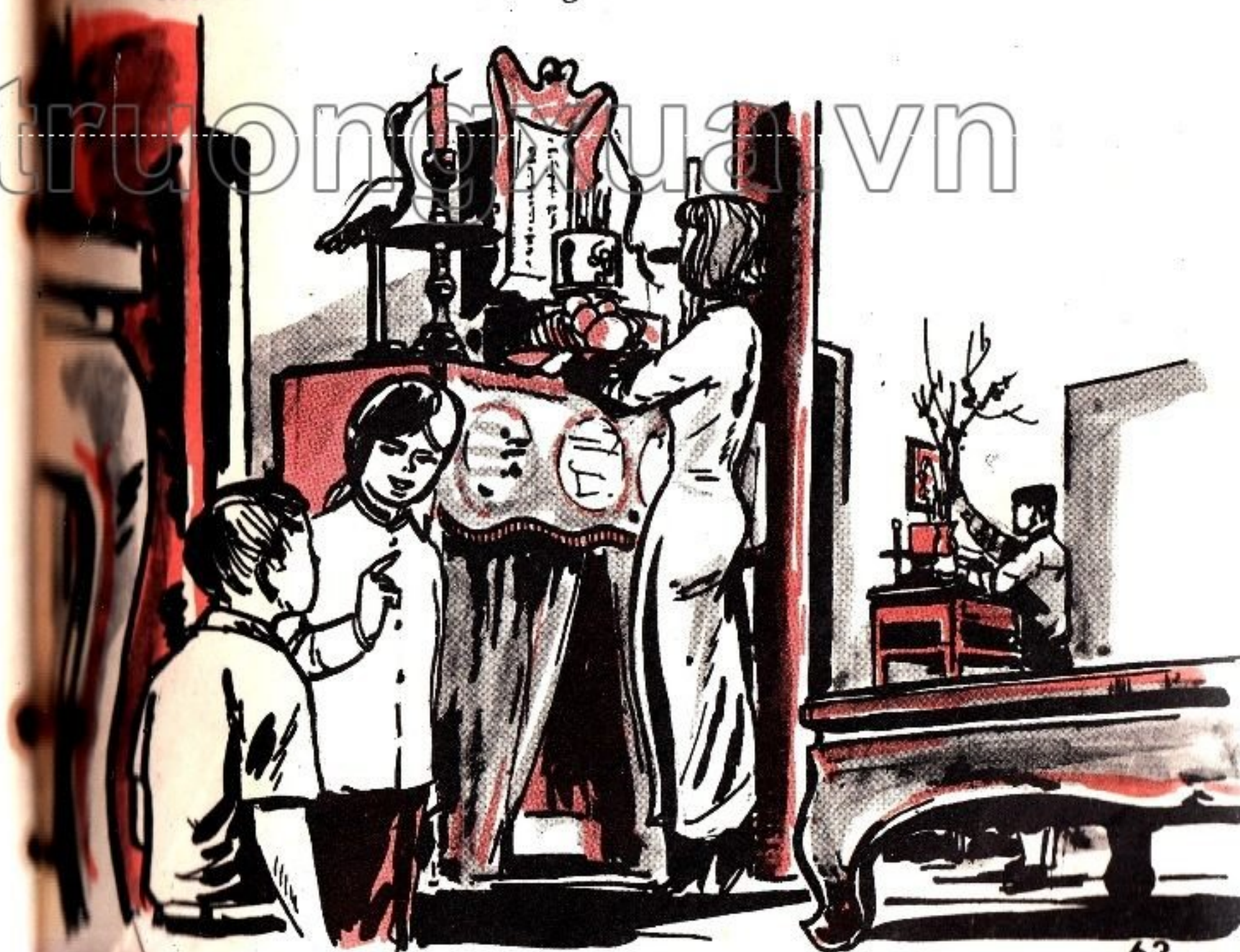
Hiền ập-úng...

Tuyết nói :

— Em có cảm-tưởng như tổ-tiên đang ở trước mặt em, chị à !

Trí xen vào :

— Ý-nghĩ của em Tuyết rất đúng ! Đứng trước bàn thờ tổ-tiên, chúng ta còn cảm thấy tổ-tiên cũng chia sẻ với chúng ta những nỗi vui buồn như khi các cụ còn sống. Bởi vậy, khi có việc vui như gả cưới hay việc buồn như chịu tang, chúng ta làm lễ trình tổ-tiên. Sự tôn-thờ ấy là một mỹ-tục của dân-tộc ta. Tuy nhiên, trong việc thờ cúng, chúng ta không nên bày ra cỗ bàn, đốt vàng mã làm mất vẻ tôn-nghiêm.



Em trả lời câu hỏi :

Tuyết, Hiền giúp Trí, Phương làm gì ?

Tuyết hỏi Phương điều gì ?

Phương trả lời ra sao ?

Hiền thắc-mắc điều gì ?

Phương đáp lại thế nào ?

Tại sao ta thờ-phụng tổ-tiên ?

Em thực-hành :

- Ngày nghỉ, em giúp cha mẹ quét bụi, lau chùi, chưng dọn bàn thờ tổ-tiên.
- Đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em tỏ vẻ cung-kính như khi ông bà còn sống.

Em làm bài tập :

- Ba, má em có tôn-kính ông bà không ? Tại sao em biết ?
- Khi đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em có ý-nghĩ gì ?
- Em giải-nghĩa câu :
« Ăn trái nhớ kẻ trồng cây,
Uống nước phải nhớ nguồn.»

Em nhớ :

Đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em tỏ vẻ cung-kính như khi các cụ còn sống.

17. PHẢI BỎ LỆ CÚNG GIỖ ÔNG BÀ NỮ SAO ?

Em đọc bài :

Cắm bó hoa huệ vào bình xong, Tuyết bước lại gần Phương hỏi :

— Chị Phương à, anh Trí bảo nên bỏ lệ đốt giấy tiền, vàng bạc. Vậy cũng phải bỏ lệ cúng ông bà nữa sao ?

Phương dịu-dàng đáp :

— Không em à ! Đó là hai việc khác nhau. Chúng ta vẫn cúng giỗ ông bà nhưng không cần đốt giấy tiền, vàng bạc.

— Như vậy có được không, chị ?

— Được chứ em ! Theo ý chị thì thờ cúng ông bà cốt ở thành-kính chứ không cốt ở xài phí nhiều, cỗ bàn to. Ngày giỗ là dịp cho con cháu sum-hợp để siết chặt tình gia-đình, nhắc-nhở đến công ơn ông bà để noi gương tốt. Trên bàn thờ, hoa quả tinh-khiết là đủ rồi. Em thử hỏi anh Trí xem có đồng-ý với chị không ?

Tuyết day sang anh, hỏi :

— Anh Trí có đồng-ý như vậy không anh ?

Trí gật đầu :

— Anh rất đồng-ý. Thờ cúng tổ-tiên là một tục-lệ tốt cần phải giữ, nhưng chúng ta phải làm thế nào cho hợp lý. Không nên chuộng bề ngoài mà nên chú-trọng đến ý-nghĩa bên trong.

Hiền nghe nói xen vào :

— Ừa, anh Trí à, sao thằng Tâm, bạn của em, nó nói nhà nó có đạo Thiên-Chúa, không cúng ông bà.

— Những người thờ Chúa, tuy không bày lễ vật lên bàn thờ để cúng ông bà như chúng ta, song họ cũng làm lễ kỷ-niệm, họ đến nhà thờ đọc kinh cầu-nguyện, họ cũng hội-họp gia-đình nhắc-nhở công-đức ông bà. Hình-thức có khác, nhưng ý-nghĩa vẫn là một : kính-trọng và nhớ ơn ông bà.

— Anh nói em mới biết. Để lúc về Sài-gòn, em sẽ trả lời thằng Tâm mới được.



Em trả lời câu hỏi :

Tuyệt thắc-mắc điều gì ?

Theo ý Phương, cúng giỗ ông bà phải tổ-chức như thế nào ? Ý-kiến Trí ra sao ?

Cúng giỗ ông bà là một tục-lệ tốt hay xấu ? Tại sao ?

Người thờ Chúa kỷ-niệm ngày ông bà từ-trần như thế nào ?

Em thực-hành :

- Những ngày Tết, ngày giỗ chạp, em giúp cha mẹ thành-kính dâng hương hoa tinh-khiết lên bàn thờ để tưởng nhớ ông bà.
- Em cùng ba bạn trong toán đóng vai Trí, Phương, Tuyệt, Hiền diễn lại cuộc thảo-luận giữa các nhân-vật ấy trong lúc chưng dọn bàn thờ ông bà.

Em làm bài tập :

- Trong năm, có ngày nào ba má em dâng cúng hương hoa, trà quả trên bàn thờ ông bà không ?
- Ngày ấy, bàn thờ được trang-hoàng thế nào ?
- Sau khi đốt nhang, ba má em làm gì ? Em và anh chị em làm gì ?
- Ngày giỗ ông bà, nhà em có đông khách không ? Có những ai ?
- Những người ấy đến nhà em để làm gì ?
- Ngày giỗ, ngày Tết, em thấy cảnh gia-đình em thế nào ?

Em nhớ :

Ngày Tết, ngày giỗ, em tưởng nhớ và nhắc-nhở công-đức ông bà.



18. VIẾNG MỘ

Em đọc bài :

Sau buổi giỗ, Phương và Trí dẫn Tuyết, Hiền ra vườn viếng mộ ông ngoại, bà ngoại. Phương cắm hoa huệ vào hai bình bông đặt cạnh chân mộ. Trí đột nhiên rồi chấp tay xá. Tuyết, Hiền cũng xá theo.

Tuyết khen :

— Năm mộ ông ngoại, bà ngoại làm bằng đá mài đẹp quá !

Hiền chạy quanh vuốt ve mấy đóa hoa mẫu đơn, mây cụm hoa lý, mấy đám bông mười giờ, rồi quay lại hỏi :

— Bông này có ai tưới không mà tốt quá, anh Trí ?

Trí đáp :

— Có chứ ! Mỗi ngày, chú Hai ra dọn quét và tưới bông, nhổ cỏ.

— Ở ngoài này không có ai ở, cậu Ba trông bông làm gì cho mát công tưới ?

— Có chứ ! Có ông ngoại, bà ngoại. Người ta thường bảo sống thì có cái nhà, chết thì có ngôi mộ. Tuy ông bà đã quá vãng, nhưng đề tỏ ra lúc nào mình cũng tưởng nhớ đến ông bà, lúc nào mình cũng xem như ông bà có mặt bên mình, chúng ta nên chăm-nom gìn-giữ mồ-mả, nơi mà ông bà yên nghỉ.

Tuyết xen vào :

— Hôm xuống dưới này xe chạy ngang một ngôi mộ rất đẹp, rộng cả mẫu đất. Ngôi mộ này toàn bằng cẩm thạch. Nhà mồ rộng thênh-thang, cách kiến-trúc thật là lộng-lẫy. Đường vào mộ trải đá sạn sạch trơn. Hai bên đường trồng nhiều hoa thơm cỏ lạ. . . Hành-khách trên xe ai cũng trầm-trồ khen. Một bà ngồi gần em cho biết ngôi mộ ấy sửa sang tốn đến một triệu hai trăm ngàn đồng. Một ông khách cho rằng số tiền ấy có thể cứu-giúp hàng trăm người nghèo khó. . . Ý-kiến anh thế nào, anh Trí ?

— Ông ấy nói đúng, em à ! Chúng ta sửa-sang và gìn-giữ mồ mả ông bà là để tỏ lòng kính mến ông bà, luôn luôn muốn noi gương sáng của ông bà mà ăn ở cho xứng đạo làm người, làm sao cho rạng danh dòng họ. Chớ không phải xây-cất mồ-mả cho lộng-lẫy để hãnh-diện với kẻ khác.

Em trả lời câu hỏi :

Trí, Phương, Tuyết, Hiền đang làm gì ?

Hiền thắc-mắc điều gì ?

Trí trả lời thế nào ?

Tại sao ta phải săn-sóc, giữ-gìn mộ-mả ông bà ?

Em thực-hành :

- Vào dịp Thanh-minh, ngày Tết, em xin theo cha mẹ đi tảo mộ ông bà.
- Lúc rảnh-rang, em rủ anh, chị đi viếng mộ ông bà.

Em làm bài tập :

Em thuật lại một buổi đi tảo mộ ông bà của gia đình như lễ Thanh-minh hay ngày Tết.

Em nhớ :

Em săn-sóc giữ-gìn phần mộ tổ-tiên em.



19. BÀI ÔN

1) Em vẽ vào tập ba ô vuông, viết chữ a, b, c, cạnh ô như dưới đây, rồi tô màu ô đứng trước câu đúng.

Khi thầy bà con, họ-hàng của mình bị kẻ khác hiếp-đáp, người có tinh-thần gia-tộc

☐

a. chạy và lăn tròn.

☐

b. quay mặt đi chỗ khác.

☐

c. tìm cách bình-vực.

2) Em viết chữ a, b và c theo hàng dọc, rồi viết Đ cạnh mỗi chữ nếu câu đó đúng và S nếu câu đó sai.

a. Người có tinh-thần gia-tộc quý-mền họ-hàng và không làm điều gì phung-hại đến thanh-danh của gia-đình, tộc-thuộc.

b. Người có tinh-thần gia-tộc thiên-vị bà con, họ



hàng, tìm cách giúp bà con
chiếm-đoạt tài-sản của kẻ
khác.

c. Người có tinh-thần
gia-tộc thờ-ơ lãnh-đạm trước
cảnh cùng khốn của bà con,
họ-hàng.

3) Em viết chữ a, b và c
theo hàng dọc, rồi đánh dấu
chữ thập trước chữ chỉ
câu đúng.

() a. Chúng ta nên
cúng giỗ ông bà cho long-
trọng để mau lấy tiếng khen
của người trong xóm.

() b. Trong việc thờ
cúng tổ-tiên, chúng ta nên
dâng hương hoa tinh-khiết
với tấm lòng thành-kính
nhớ ơn ông bà.

() c. Chúng ta không
nên thờ phụng tổ-tiên vì đó
là một phong-tục ngoại-lai
phiền-phức và tốn kém.



CHƯƠNG IV

Rèn-luyện tánh tốt





20. TRÍ PHÓNG NHANH XUỐNG NƯỚC

Em đọc bài :

Vào một buổi chiều mùa nắng, Trí dẫn Hiên ra mé sông hóng gió. Đứng xa, gần cầu có tiếng la inh-ỏi: «Bớ người ta! Bớ người ta! Có người té sông.»

Trí vội-vã đến thì thấy thiên-hạ bu nghệt một góc cầu mà chẳng ai dám ra tay cứu vớt kẻ vô phúc kia đang nhấp-nhô theo làn sóng và sắp làm mồi cho tử-thần. Rẽ đám đông trong nháy mắt, Trí cởi quần áo ra chỉ còn mặc một quần đùi và phóng nhanh xuống nước. Hiên gọi giạt anh lại :

— Nước chảy mạnh quá! Xuống chết anh à!

Trí làm ngơ, anh quên cả tính-mạng của mình. Ai trông thấy cũng ái-ngại. Trí rần hết sức bơi theo và nắm kịp nạn-nhân đã kiệt sức. Một tay anh cặp lấy nạn-nhân, còn tay kia bơi. Sóng to, gió lớn, nước lại chảy xiết. Mọi người đều tỏ vẻ lo sợ. Kẻ chạy đi lầy xuống, người la hét cổ vũ.

Sau bao phen lặn hụp, Trí kéo được nạn-nhân vào bờ. Mọi người xúm nhau lại cứu chữa. Không bao lâu, nạn-nhân hồi tỉnh và thoát chết. Thấy Trí vừa làm được một việc nghĩa, vừa được thoát nạn, Hiên ôm chầm lấy anh, khen :

— Ai cũng đều mến phục anh. Nhờ lòng quả cảm của anh, một mạng người được cứu sống.

Trí vui-vẻ thúc-hỏi em về gấp để thay quần áo.

Em trả lời câu hỏi :

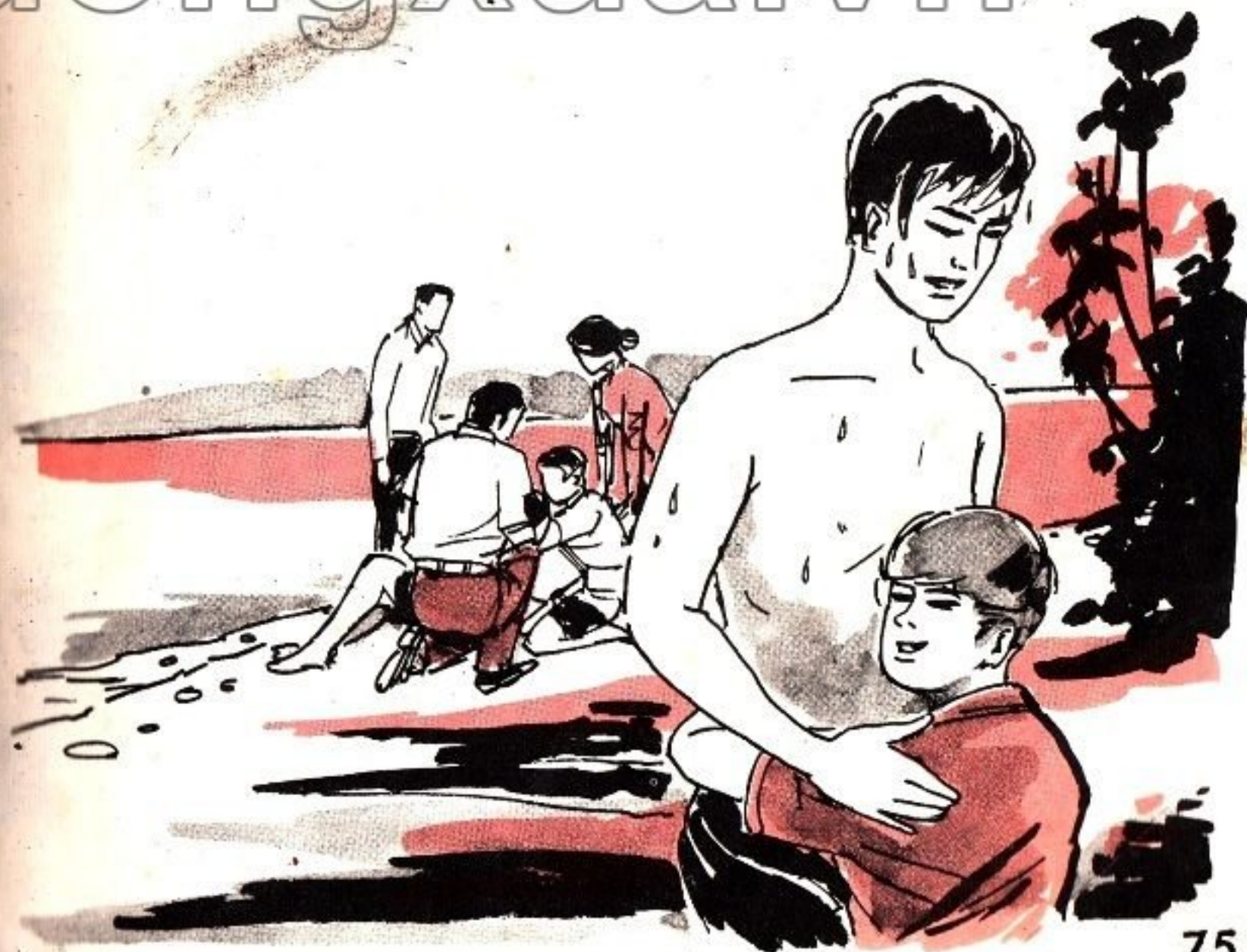
Trí dẫn Hiên đi đâu để hóng gió ?

Có gì xảy ra ở gần cầu ?

Trí thấy người sắp chết đuối thì làm gì ?

Những người đứng trên bờ làm gì ?

Tại sao họ mến-phục Trí?



Em thực-hành:

- Em giúp các nạn-nhân hỏa-hoạn dọn đồ trong nhà ra.
- Bạn em bị chó rượt, em tìm cách đuổi chó để cứu bạn.

Em làm bài tập :

- Em tường thuật một gương can-đảm chính mắt em đã trông thấy, hay đã được nghe người khác kể lại.
- Em phân-biệt can-đảm với mạo-hiêm. Cho thí-dụ về mạo-hiêm.

Em nhớ :

Em xem thường gian-nan nguy-hiêm, vượt mọi trở-lực để giúp đỡ người khác.



21. CHƠI NHƯ VẬY LÀ LIỀU MẠNG

Em đọc bài :

Hiền chạy một mạch từ mé sông vào sân nhà, vừa thở hồn-hên vừa kêu :

— Chị Tuyết ơi ! Chị Tuyết ! Nãy giờ chị ở đâu, không ra mé sông coi anh Kim ở xóm trên chơi thật là gan. Anh cỡi xe đạp chạy thật mau trên bờ sông. Hai tay chống nạnh, anh cho xe chạy ngang một cây cầu bằng ván rộng không đầy hai tấc, bắc ngang mương. Ở Sài-gòn em thấy mấy anh chạy nhanh qua đường khi xe hơi gần đến nơi, hoặc ngồi xe gắn máy, tay chấp sau lưng, lượn qua lượn lại trước đầu xe hơi, em cho là gan lắm rồi ! Ai dè ở đây còn người can-đảm hơn !...

Đợi Hiền dứt lời, Tuyết mới lên tiếng :

— Chơi như vậy là liều mạng, là dại nhớ can-đảm gì em !

— Vậy phải hành-động như thế nào chị mới cho là can-đảm ?

Thầy Tuyết áp-úng, Trí xen vào :

— Em Tuyết nhận-xét đúng đó em Hiền ! Những người chơi giỡn liêu-linh như em vừa kể không phải là người can-đảm đâu... Người can-đảm không sợ nguy-hiểm khó-khăn, cố-gắng làm tròn bổn-phận, chớ chẳng phải giỡn chơi để khoe-khoang mua lấy tiếng khen của người chung-quanh. Gương can-đảm nhiều kẻ không biết. Người thanh-niên xông vào căn nhà đang cháy ảm một đứa trẻ ra khỏi đống lửa, là người can-đảm. Người lính xông pha bom đạn để giết quân thù là người lính can-đảm. Đứa bé biết binh-vực bạn, chống chọi với kẻ lớn hơn, mạnh hơn, là đứa bé can-đảm.

Cậu học-sinh không nản-chí khi phải làm một bài toán khó, là một cậu học-sinh can-đảm.

Hiền hỏi vặn Trí :

— Hôm trước, nha-y-sĩ nhỏ cho em một cái răng



bị sâu, máu ra nhiều mà em không khóc. Anh Vinh bảo em can-đảm. Như thế có đúng không, anh ?

— Em Hiền ngoan lắm ! Như thế là em can-đảm lắm rồi còn gì nữa !

Em trả lời câu hỏi :

Tại sao Tuyết cho những người tay chấp sau lưng, lượn xe gần máy trước đầu xe hơi đang chạy nhanh là chơi đại ?

Thề nào là người lính can-đảm ?

Người học-sinh không nản-chí khi phải làm một bài toán khó, là người học-sinh thề nào ?

Em thực-hành :

- Em can-đảm binh-vực các bạn yếu đuối, bị những đứa lớn hà-hiếp.
- Em chăm-chỉ nghe lời thầy (cô) giảng bài, dẫu ngoài sân học-sinh lớp khác đang chơi giỡn.
- Bài em chưa thuộc thì dẫu bạn-bè có rủ-rê, em cũng ở nhà học.
- Em không rên-rỉ khi em nhức răng, bị nhọt hoặc đau bất cứ chỗ nào trong cơ-thể.

Em làm bài tập :

- Em cần phải làm những gì để chứng-tỏ em là một học-sinh can-đảm ?
- Cho ba thí-dụ về can-đảm khác với những thí-dụ do Trí kể trong bài đọc.

Em nhớ :

Người can-đảm không sợ nguy-hiểm khó-khăn, cố làm tròn bổn-phận : giữ-gìn tổ-quốc, cứu giúp người mắc nạn.

22. EM BỎ ĐI CHƠI THÌ LÀM SAO CHO KIP ?

Em đọc bài :

— Anh Hiền ơi! Sao sớm mai đến giờ anh không lại trường chơi? Ở đằng ấy người ta che rạp và trang hoàng sân khấu đẹp lắm, anh à!

Nghe Sanh nói, Hiền vừa xếp tám biểu-ngữ mới dán được vài chữ, vừa nói:

— Để em đem tám biểu-ngữ đã dán lại đằng trường cho họ treo lên. Chị ở nhà cứ việc cắt chữ cho xong. Lát nữa em trở về dán tiếp tám này, thế nào đến sáu giờ chiều cũng rồi, họ treo sau cũng không hại gì há, chị!

Đang chăm-chỉ cắt giấy màu, Tuyết ngừng tay, đề kéo lên bàn, rồi nghiêm-nghị:

— Tám biểu-ngữ lớn mới dán xong, hồ chưa khô, em mang đi, chữ nhả hết còn gì? Vả lại, hồi hôm chị em mình hứa đúng bốn giờ chiều nay thì xong hết. Bây giờ đã gần ba giờ, nếu em bỏ đi chơi thì làm sao cho kịp? Ai nấy đều tin-tưởng vào chị em mình. Nếu mình trễ thì công việc của Ban Tổ-chức dễ bị xáo-trộn.

Nghe nhắc đến Ban Tổ-chức, Hiền sức nhớ đến tràng pháo tay và tiếng hoan-hô của toàn thể những người có mặt tại lớp học tối hôm qua. Hiền liền ngồi lại tiếp-tục dán chữ vào tám vải...

Tối hôm qua, trong phiên họp phân công của Ban Tổ-chức lễ bế giảng lớp «i-tờ», mỗi người vui vẻ lãnh một công việc. Trước khi bế-mạc phiên họp, Ban Tổ-chức đề-nghị làm hai biểu-ngữ treo ở cổng trường và trên

sân khấu để cổ-động đồng-bào tiếp-tục chống nạn mù chữ. Một học-viên thành-thực trình-bày:

— Thú thật, khiêng vác bàn ghế, chưng dọn sân khấu, sắp đặt trong ngoài chúng tôi đều có thể làm được, chớ cắt chữ, dán biểu-ngữ thì chúng tôi xin chịu. Mới đọc được, viết được, chúng tôi cố-gắng lắm, cắt chữ cũng vụng-về!

Hiền nói nhỏ với Tuyết:

— Chị cắt chữ đẹp, vậy chị em mình nhận làm biểu-ngữ nghe, chị Tuyết.

Tuyết gật đầu tán-thành. Hai chị em liền giơ tay: « Chúng tôi xin lãnh làm biểu-ngữ! »



Một tràng pháo tay vang lên, hoan-nghinh tinh thần xung-phong của Tuyết, Hiền...

Em trả lời câu hỏi :

*Trước khi nhận công-tác, Hiền nói gì với Tuyết?
Tại sao Tuyết, Hiền dám nhận công việc mà học-
viên lớn tuổi cho là khó-khăn không làm nổi?
Tuyết, Hiền có làm tròn trách nhiệm không? Tại
sao em biết?*

Em thực-hành :

- Khi toán-trưởng phân-công cho em một công việc gì, em cố-gắng làm tròn phận-sự vì em biết rằng, nếu phần việc của em không thành thì hư cả việc chung.
- Em làm một bản kiểm-soát trách-nhiệm để tự kiểm-soát hạnh-kiểm, hành-vi, việc làm ở lớp, ở nhà hoặc ngoài đường. Mỗi tuần, em tự kiểm-điểm, phê-bình và chưa ý-nghĩ vào bản để trình thầy kiểm-soát.

Em làm bài tập :

- Em chép ba câu dưới đây vào giấy rồi dùng viết chì khoanh chữ Đ nếu câu trả lời đúng và chữ S nếu câu trả lời sai.

Đây là :

- Đ S cảnh nhà cậu Ba vào buổi sáng.
- Đ S cảnh hội-hợp tại lớp bình-dân.
- Đ S cảnh sân trường lúc học-sinh ra về.

Em nhớ :

- Khi em được giao phó làm công việc gì thì em luôn luôn có tinh-thần trách-nhiệm.

93. RÁN LÊN EM !

Im đọc bài :

— Nước lớn đã đầy rạch rồi em Hiền à ! Sao em chưa sửa-soạn đi tắm để anh tiếp-tục tập cho em lội ? Nghe Trí kêu, Hiền lật đật chạy ra vui-vẻ :

— Mấy bữa nay, em tập ôm chuối, dùng chơn đập nước, lội đã quen rồi. Bữa nay anh tập em bỏ cây chuối, dùng tay khoát nước lội tới nghe anh !

Trí mỉm cười, gật đầu.

Hiền xuống rạch. Trí đưa Hiền ra sâu, bợ hai tay dưới bụng cho Hiền khoát tay, đập chơn lội. Khi thấy Hiền bơi đã quen tay, quen chơn, Trí buông Hiền ra. Hiền chìm-lìm. Trí vội đỡ em lên. Hiền lấy tay vuốt mặt, hỉ mũi, rồi vỗ lên trán, mền-máo :

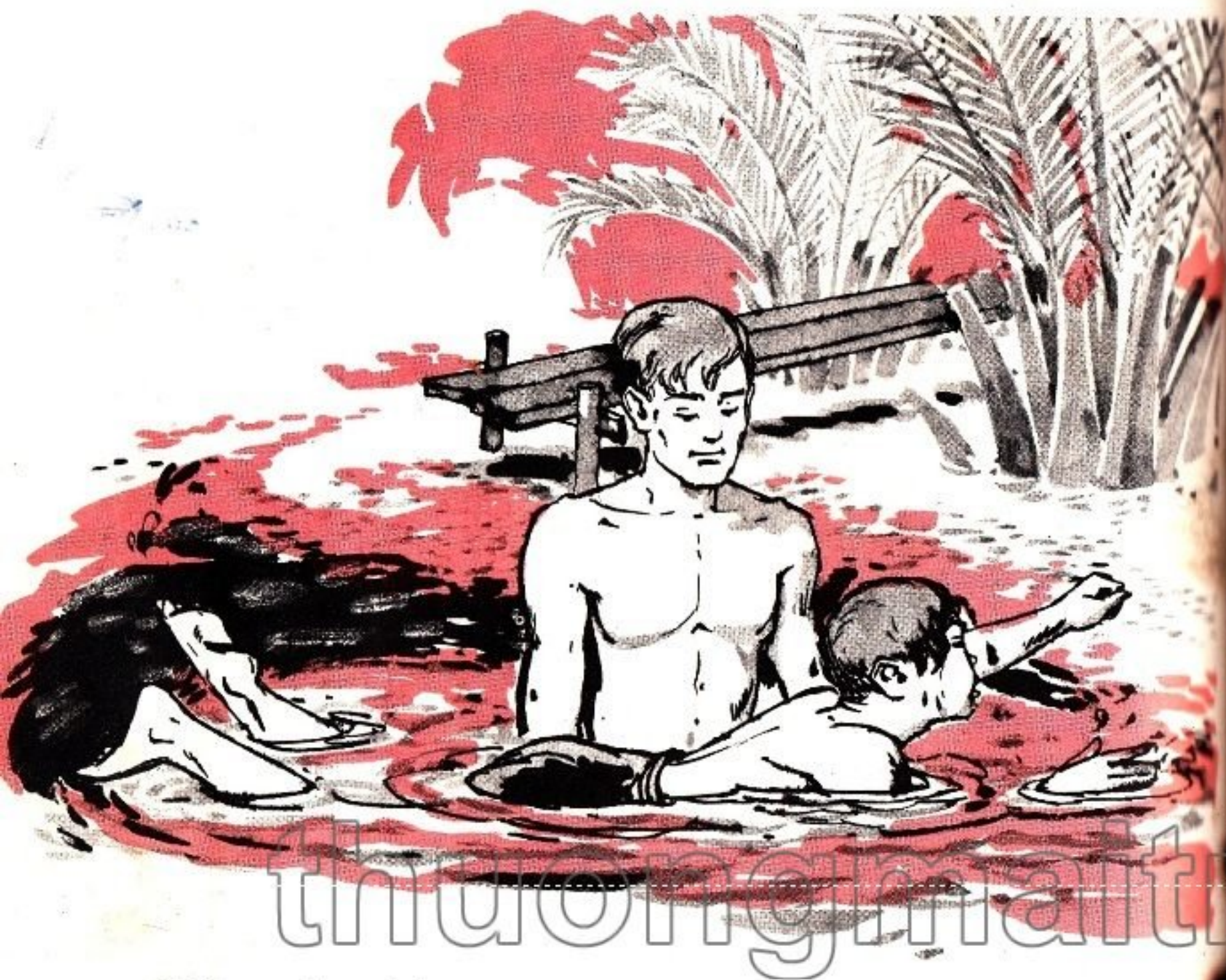
— Thôi đi lên ! Em không tập nữa đâu. Anh báo hại em uồng nước muốn chết.

Trí an-ủi :

— Em đừng thôi chí ! Anh nhận thấy em khoát tay, đập chơn đã thuần rồi. Anh dám chắc nếu em nhẫn-nại, cò-gắng tập chừng nửa giờ nữa, thế nào em cũng lội ngang rạch này được.

Dứt lời, Trí đưa Hiền vào bờ. Hiền đứng thờ hờn hờn :

— Đợi em bớt mệt, em sẽ tiếp-tục tập nữa. Nhưng lần này, anh chịu khó đỡ em cho đến lúc em bơi thật rành rồi anh sẽ buông em ra. Anh đừng rút tay thành-linh như hồi này, em uống nước chết còn gì !



Trí tươi cười :

— Được, lần này anh đỡ em cho đến lúc em lội rành, em đừng sợ.

Đoạn Trí bước lại nâng Hiền ra giữa rạch. Hiền lấy lại can đảm, hăng-hái, tay khoát, chơn đạp rung nước trườn tới.

Luôn luôn vui-vẻ, Trí khéo-léo khuyên-khích Hiền :

— Rán lên em ! Em tiên-bộ nhiều rồi đấy ! Anh đoán có sai đâu, mười phút nữa thề nào em cũng lội ngang rạch được.

Trí rút bớt một tay, nhẹ nhẹ nâng Hiền và dìu em qua tận bờ rạch bên kia. Để Hiền nghỉ một lát, Trí vỗ vai em, quả-quyết :

— Giờ thì em có thể lội trở về bờ bên kia một mình dễ-dàng. Em cứ yên-trí mà lội, lúc nào anh cũng ở cạnh em để nâng- đỡ em.

Sau vài phút rụt-rè, Hiền phóng mình ra giữa rạch và lần này, Hiền lội một mạch từ chỗ hai anh em đứng đến tận bờ bên kia.

Em trả lời câu hỏi :

Thầy nước lớn, Hiền kêu em nói gì ?

Hiền trả lời ra sao ?

Xuồng rạch rồi, tại sao Hiền đòi lên ?

Trí an- ủi em thề nào ?

Nhờ nhần-nại mà Hiền đạt được kết-quả gì ?

Nhần-nại giúp- ích ta thề nào ?

Em thực hành :

- Em nhần-nại, cố-gắng đi học, mặc dầu trời mưa to, gió lớn hay nóng nực, đường xa.
- Em kém môn nào, em nhần-nại tìm-tòi học-hỏi để tiến-bộ thêm lên, chứ không chịu chép bài của anh em bạn.

Em làm bài tập :

- Người học-sinh học kém có thể giỏi được nhờ gì ?
- Người thợ nhần-nại cố-gắng làm việc được lợi gì ?
- Ông thầy thuốc nhần-nại cố-gắng chữa bệnh giúp ích gì cho nhân-loại ?
- Em giải-nghĩa câu : « Có công mài sắt có ngày nên kim. »

Em nhớ :

Muốn thành công trong mọi việc lúc nào ta cũng phải nhần-nại, cố-gắng đem hết sức mình ra làm việc.

24. EM BIẾT BỨC TRANH GÌ ĐÂY KHÔNG ?

Em đọc bài :

Trí ngồi xem sách trong phòng khách. Tuyết, Hiền ngắm-nghía những bức tranh treo trên tường nhà cậu Ba. Tuyết chỉ một bức tranh đồ Hiền :

— Em biết bức tranh gì đây không ?

Sau khi đọc thăm mấy hàng chữ nhỏ ghi chú dưới tranh, Hiền nói to :

— Vua Thái-Tôn ngự thuyền đến hỏi Trần-Thủ-Độ chớ gì ?

Tuyết làm bộ ngạc-nhiên :

thuongmai.vn



— Tại sao nhà vua lại đến hỏi Trần-Thủ-Độ ?

Hiền đáp :

— Em nhớ rồi. Vua Thái-Tôn bắt giam sứ Mông-Cồ, rồi sai Trần-Quốc-Tuấn đem binh lên giữ phía Bắc. Quân ta ít, đánh không lại quân Nguyên, lui về đóng ở Sơn-Tây. Vua Thái-Tôn phải bỏ kinh-đô chạy về đóng ở sông Thiên-Mạc (tỉnh Hưng-Yên).

Tuyết ngắt lời :

— Thấy tình-thế nguy-ngập, nhà vua làm gì ?

Hiền kể tiếp :

— Vua Thái-Tôn mới hỏi ý-kiến Trần-nhật-Hiệu. Nhật-Hiệu không nói gì cả, cầm sào viết xuống nước hai chữ « Nhập Bắc » nghĩa là đầu hàng quân Mông-Cồ về phía Bắc. Vua Thái-Tôn buồn-bã ngự thuyền đến hỏi Trần-Thủ-Độ thì ông cương-quyết trả lời : « Đầu tôi chưa rơi, xin bệ-hạ đừng lo ! »

Nghe Trần-Thủ-Độ trả lời cứng-cỏi như thế, Vua Thái-Tôn mới thấy vững lòng.

Được ít lâu, quân Mông-Cồ không quen thủy-thò xứ ta nên mệt-mỏi. Thừa thế, quân ta đánh rất hăng làm chúng phải bị thua to và kiếm đường tẩu-thoát về nước.

Trí bước đến cạnh hai em góp ý-kiến :

— Đức-tính tự-tín mãnh-liệt của Trần-Thủ-Độ đã giữ vững được tinh-thần nhà vua. Nhờ thế mà vua tôi nhà Trần mới đánh đuổi được quân Mông-Cồ ra khỏi bờ-cõi nước ta. Dân ta tránh khỏi ách đô-hộ ngoại-bang. Trái lại, thầy giặc chưa đánh mà tính việc đầu hàng, Trần-nhật-Hiệu không biết tự-tín vậy.

Em trả lời câu hỏi :

Tuyết nhìn bức tranh rồi đồ em gì ?
Vua Thái-Tôn hỏi Trần-nhật-Hiệu điều chi ?
Ông trả lời nhà vua thế nào ?
Khi vua đèn hỏi Trần-Thủ-Độ thì Thủ-Độ nói gì
làm cho vua vững lòng ?
Trần-Thủ-Độ là người thế nào ? Còn Trần-nhật-
Hiệu ?
Tại sao em biết Trần-Thủ-Độ có đức tự-tín ?
Tại sao em biết Trần-nhật-Hiệu không tin-tưởng
vào sức mình ?
Tự-tín có lợi thế nào ?

Em thực-hành :

- Em không tin là học tài thi phận mà tin-tưởng vào sức học của em.
- Luôn luôn em tự-tín khi cần thực-hiện một công-tác khó-khăn.
- Em tự-tín nhưng không tự-cao, tự-đại.

Em làm bài tập :

- Em thuật lại một công việc khó-khăn mà nhờ lòng tự-tín, em đã thành công.
- Nhờ lòng tự-tín mà em có thể tập được những đức-tính tốt nào ?

Em nhớ :

Em cần phải tập tính tự-tín vì tự-tín giúp em thành công trong mọi công việc.

25. TỘI NGHIỆP THẲNG NHỎ QUÁ !

Em đọc bài :

Trí đưa khách ra ngõ vừa trở vào thì Tuyết, Hiền đứng đón ngay trước nhà. Hiền hỏi :

— Anh Trí à, khi nghe anh nói không thể cứu thằng nhỏ bị chó dại cắn được vì đã trễ quá rồi, ông Bái nói câu gì em không hiểu vậy, anh ?

Mặt lộ vẻ buồn, Trí thở ra, đứng lảng-lặng giây lâu, rồi mới đáp :

— « Nhon vô viễn lự tất hữu cận ưu », nghĩa là người không lo xa ắt có buồn gần. Ông Bái thốt ra câu ấy là có ý trách cha mẹ thằng nhỏ bị chó cắn, lúc đầu không lo đem con đi tiêm thuốc ngừa bệnh dại. Đến lúc bệnh phát mới lo chạy thuốc thì không còn kịp nữa. Thật tội-nghiệp thằng nhỏ quá !

Nghe Trí than-thở, Tuyết, Hiền đứng tấn-ngần nhìn anh. Một chập sau, để đánh tan bầu không-khí tẻ lạnh, Tuyết gợi chuyện :



— Em thường nghe người ta nói phòng bệnh hơn là chữa bệnh. Thật là đúng với trường-hợp này!

Trí nghiêm-nghị dẫn-giải :

— Nhiều chứng-bệnh như dịch-hạch, thiên-thời, yết-hầu, phong đòn gánh. . . cần phải tiêm ngừa trước, không nên đợi mắc bệnh rồi mới chữa.

— Câu « Nhơn vô viễn lự tất hữu cận ưu » ý nghĩa sâu xa, chớ không phải nói riêng về việc phòng bệnh, phải không anh ?

— Đúng vậy ! Câu ấy ngụ-ý dạy người ta phải phòng xa tức là biết lo tính trước những việc không hay có thể xảy ra để tìm cách tránh. Muốn phòng ngừa tai-nạn xe cộ, khi ra đường, ta phải có ý-tứ. Muốn phòng trước sự túng thiếu, ta phải tiêu xài có chừng-mực, biết phòng xa thì khi có xảy ra việc không hay, ta đã có tiền dành-dựm để đỡ phải lo-lắng.

Tuyết cười hóm-hỉnh :

— Em hiểu rồi, vì biết phòng xa mà anh Trí, chị Phương lúc nào cũng hăng-hái tham-gia mọi công-tác xã-hội, đề sau này, anh có ra tranh cử nghị-sĩ thì đồng-bào sẽ hết lòng ủng-hộ !

Trí kéo tay Hiền vừa bước vào nhà vừa nói :

— Em Tuyết thật lắm chuyện.

Em trả lời câu hỏi :

« Nhơn vô viễn lự tất hữu cận ưu » nghĩa là gì ?

Câu ấy dạy ta điều gì ?

Ông Bái thốt ra câu ấy là có ý gì ?

Muốn phòng ngừa các bệnh truyền-nhiễm, ta phải làm gì ?

Muốn phòng ngừa tai-nạn xe-cộ, khi ra đường, ta phải làm gì ?

Tại sao ta phải tiêu xài cho có chừng-mực ?

Em thực-hành :

- Em sốt-sắng tiêm thuốc ngừa các chứng bệnh truyền-nhiễm.
- Khi ra đường, luôn luôn em đi đứng có ý-tứ.
- Mỗi ngày em bớt một đồng tiền quà để bỏ ống.

Em làm bài tập :

- Câu « Chớ để nước đèn chơn mới nhảy » khuyên ta điều gì ? Người đời « nước đèn chơn mới nhảy » là người thế nào ?
- Phòng xa có lợi gì ?
- Kể tên hai con vật nhỏ biết tích-trữ vật-thực để phòng những khi mưa lụt bất-thường.

Em nhớ :

Em lo tính trước những việc có thể xảy ra hầu đề-phòng bất trắc.

26. TIẾNG CÒI ANH TRỌNG-TÀI

Em đọc bài :

Năm giờ bốn mươi. Một hồi còi chấm dứt trận bóng tròn giao hữu giữa hai hội Xóm Chợ và Xóm Chùa. Mọi người vui-vẻ ra về. Tuyết, Hiền lưỡng-thững đi cạnh Trí.

Tuyết tỏ vẻ hóm-hỉnh :

— Em tiếc quá anh Trí à ! Hội mình đã đá lọt một trái mà không được tính bàn. Lúc tiếng còi của anh vang lên thì trái banh do anh Xuân đá cũng vừa lọt vào khung gỗ Xóm Chùa. Mọi người đều tưởng tiếng còi ấy ghi một bàn thắng cho hội nhà, nên vỗ tay tán thưởng. Nhưng, khi nghe anh tuyên-bổ phạt hội nhà vì anh Sơn trong hàng tiền đạo đã vượt khỏi hậu-vệ hội bạn, trong lúc quả banh chưa xuống tới, ai nấy đều chưng-hửng. Không ai bảo ai, mọi người đều tắc lưỡi, tiếc rẻ...

Hiền xen vào :

— Giá lúc này ông trọng-tài bỏ qua cho thì hội nhà đã thắng hội Xóm Chùa một bàn trắng rồi.

Trí tươi cười vuốt đầu Hiền :

— Em thử đặt mình vào địa-vị của một người có chân trong hội Xóm Chùa thì em có muốn cho anh bỏ qua cái lỗi của hội ta không ?

Trầm ngâm trong giây lát, Trí lại nghiêm-nghị tiếp :

— Hai em nên nhớ, chẳng những trong địa hạt thể-thao, mà trên tất cả mọi phương-diện, bất cứ làm việc gì, chúng ta cũng phải tỏ ra là người có công-tâm :

không tư-vị ai, không ghét bỏ ai, phải đối-xử công-bằng với mọi người, không vì lợi riêng mà quên lợi chung.

Thăm hiểu, Tuyết, Hiền gật đầu mỉm cười.

Em trả lời câu hỏi :

Ai làm trọng-tài trong trận cầu giao-hữu giữa Xóm Chợ và Xóm Chùa ?

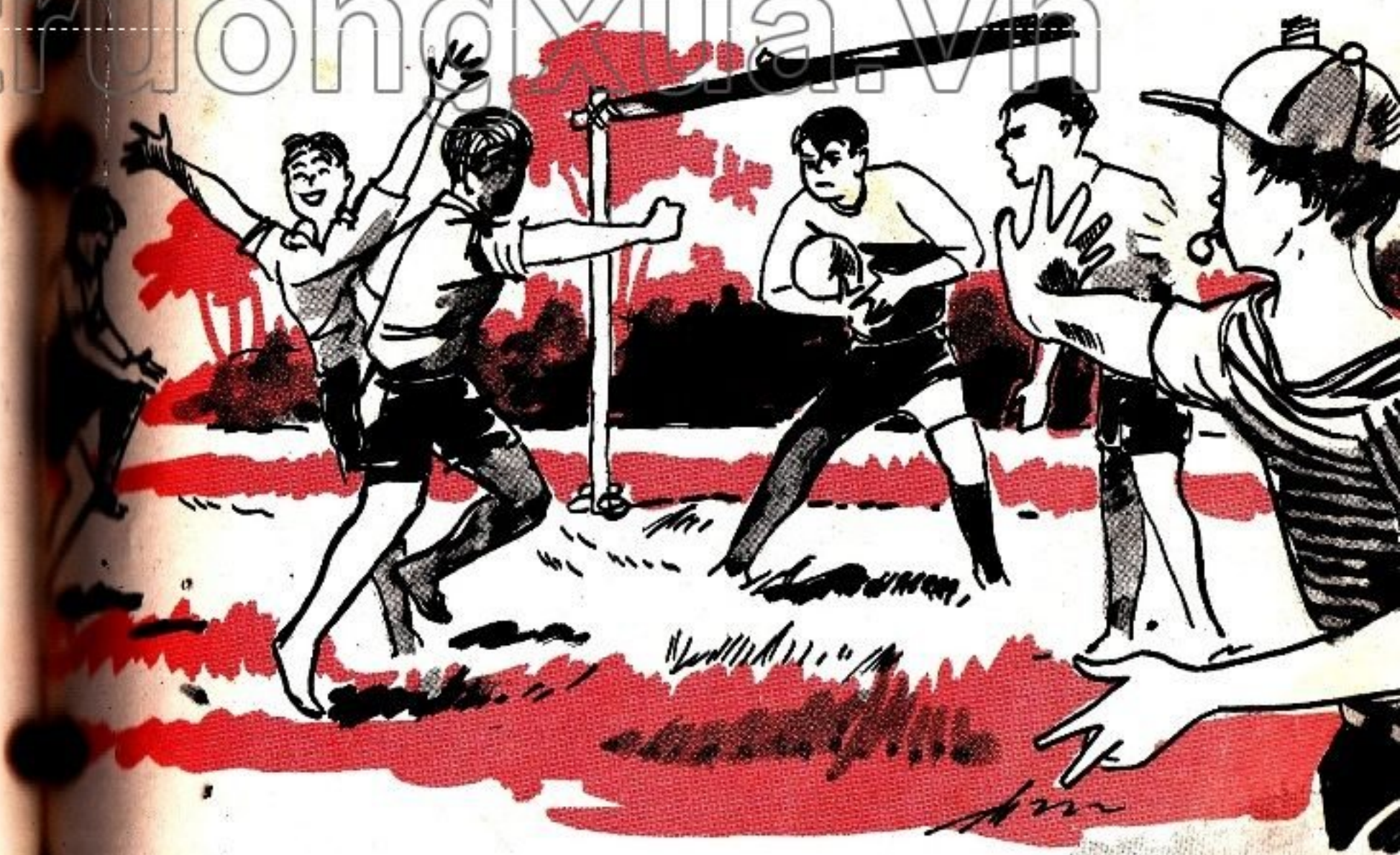
Tại sao em biết ?

Trí phạt hội nhà trong trường-hợp nào ?

Trí phạt như vậy có đúng không ?

Tại sao Tuyết, Hiền không vui ?

Trí giải-thích cho hai em thế nào ?



Em thực-hành :

- Nếu em là toán-trưởng, luôn luôn em nêu gương công-tâm trong việc phân-công cho các toán-viên.
- Em tránh làm những điều có lợi cho em, thiệt cho bạn-bè như gian-lận điếm, gian-lận trong các kỳ thi, chữa lỗi chính-tả...
- Trong những buổi kiểm-thảo, em phê-bình ngay thẳng, báo-cáo vô-tư.

Em làm bài tập :

- Ở trường học, em phải làm thế nào để tỏ ra em là một học-sinh có công-tâm?
- Người có công-tâm được mọi người đối-xử thế nào?
- Nếu mọi người đều có công-tâm thì nước nhà sẽ trở nên thế nào?

Em nhớ :

Em cố-gắng trau-giồi đức-tánh công-tâm.

27. NHƯ VẬY ĐÂU CÓ HAY !

Em đọc bài :

Hôm nay hội Xóm Chùa và hội Xóm Chợ tái đấu trên sân Xóm Chùa.

Trận đấu đang độ sôi-nổi và hào-hứng. Người xem đông-đảo.

Hiền và Sanh ngồi trên đám cỏ say sưa theo dõi từng đường banh, điệu đá của các cầu-thủ.

Thỉnh-thoảng, tiếng vỗ tay nổi lên vang dội chen lẫn với tiếng la hét cồ-vỗ.

Hiền nói với Sanh :

— Hiền chắc trận này cũng huề nữa, Sanh ơi !

Đã gần hết giờ rồi mà chưa bên nào ăn bên nào cả. Sanh cũng bàn thêm :

— Ờ ! Phải chi nội mình mượn anh Thái và anh Năm thì ăn chắc.

— Anh Thái và anh Năm nào ?

— Hai anh là cầu-thủ cừ của hội Xóm Làng. Hiền chưa biết chớ hai anh đó đá hay lắm.

— Hội mình không đá được sao còn mượn thêm ?

— Coi ! Sanh nghe nói hội Xóm Chùa bữa này có mượn bốn cầu-thủ giỏi của hội khác. Họ định thề nào cũng hạ hội mình mới nghe.

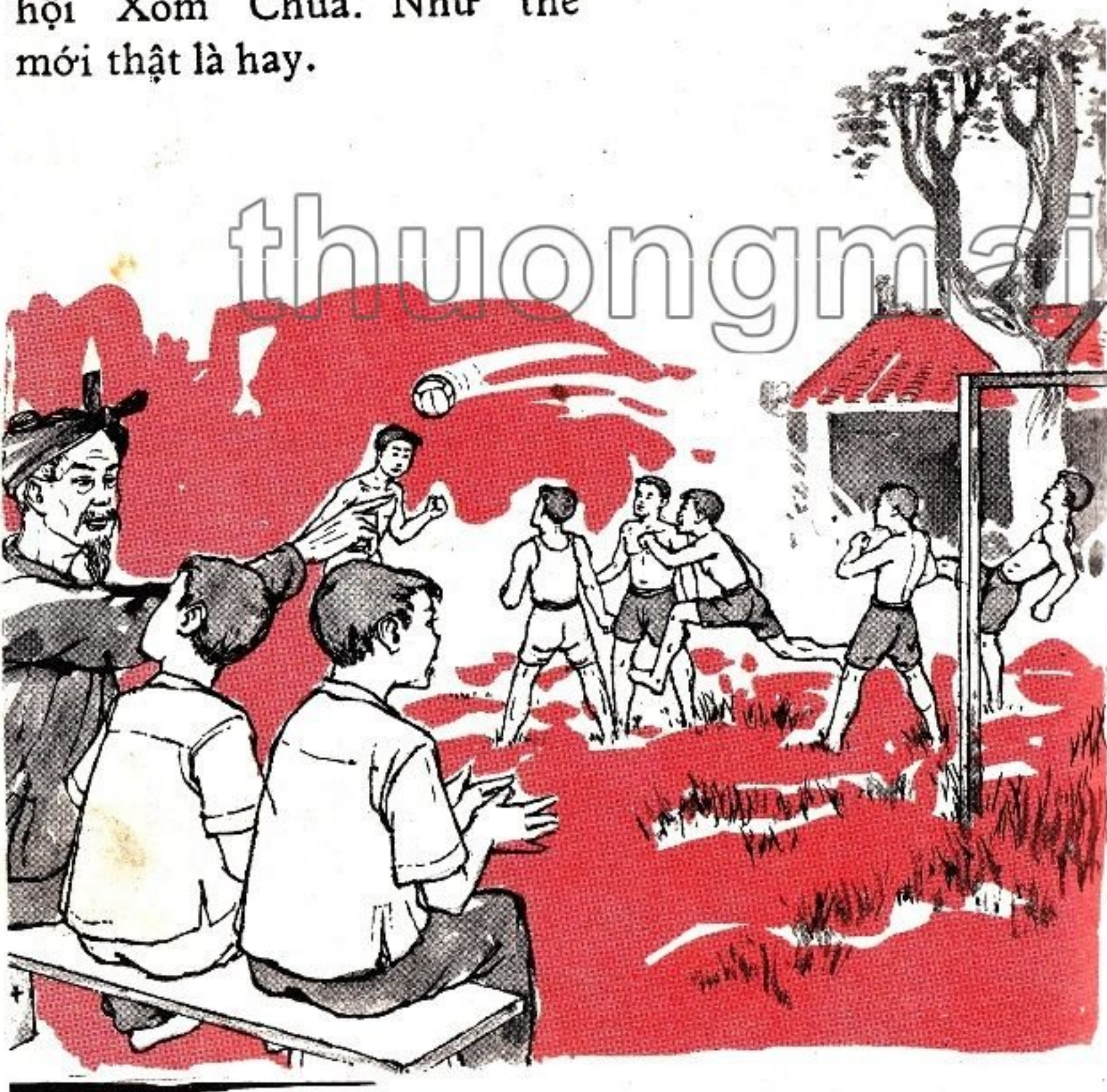
— Như vậy đâu có hay !

— Một ông lão ngồi cạnh đó, nghe Hiền nói, liền gật đầu và xen vào :

— Phải, cháu nói hợp-lý ông lắm.

Hiền và Sanh giựt mình day lại. Ông lão nói tiếp :

— Các cháu ạ ! mình không nên trông cậy vào người khác, mà phải tự mình gắng sức để thắng. Các cháu thầy không ? Hội Xóm Chùa có mượn bốn cầu-thủ giỏi của hội khác. Thế mà, hội nhà tuy không mượn ai, nhưng vẫn cầm chân được hội Xóm Chùa. Như thế mới thật là hay.



Sanh nghe ông lão nói, ngồi lặng thinh, còn Hiền thì chấp tay thưa :

— Các cháu xin cảm ơn ông.

Ông lão xoa đầu Hiền rồi nhìn ra sân cỏ.

Trận cầu vẫn tiếp-diễn sôi nổi và hào-hứng...

Em trả lời câu hỏi :

Trận cầu hôm nay diễn ra tại đâu ? Giữa các hội nào ?

Trước kia, hai hội đã gặp nhau tại đâu ? Kết-quả ra sao ?

Trận cầu tái-diễn hôm nay thế nào ?

Sanh phản-nản với Hiền điều gì ?

Hiền có đồng ý cho Xóm Chợ mượn thêm cầu-thủ thắng hội Xóm Chùa không ? Tại sao em biết ?

Hội Xóm Chùa mượn cầu-thủ giỏi để làm gì ?

Nhưng hội Xóm Chùa có thắng được hội Xóm Chợ không ?

Ông lão khuyên Sanh và Hiền điều gì ?

Em thực hành :

- Làm việc gì em cũng cố-gắng tự mình làm lấy, không phải mỗi chút mỗi nhờ cha mẹ hoặc bạn-bè.

Em làm bài tập :

- Người không ý-lại là người thế nào ?
- Tại sao em không nên ý-lại vào người khác ?
- Em tìm một thí-dụ về một đứa bé không ý-lại ?

Em nhớ :

Em không ý-lại vào bạn-bè mà tự mình gắng sức học-hành.

98. THƯA ANH ĐI CHƠI

Em đọc bài :

Trí, Hiền theo bác Sáu Vàng vào nhà. Bác Sáu thân-mật mời :

— Hai cháu uống nước.

Rồi quay sang Trí, bác tiếp :

— Dữ không? Bữa nay mới thấy cháu Trí đến chơi. Bác định bữa nào rảnh xuống thăm chú Hội đồng, bắt chú khao bác một tiệc mới được. Hôm chú ra tranh-cử, bác cố-động bà con xóm này ai cũng bầu cho chú.

Trí đứng dậy :

— Thưa bác, ba cháu kính lời cảm-ơn bác.

Ông Sáu ngó vào trong nhà gọi :

— Tập, ra chào khách, con.

Một đứa bé trạc tuổi Hiền rón-rén bước ra. Nó khoanh tay khúm núm lại đứng trước mặt Trí, cúi đầu khom lưng thật sâu, nói :

— Thưa anh đi chơi.

Dứt lời nó vội bước qua một bên, rồi lính-quýnh vấp phải ống quần ngã sấp vào mình Hiền. Cả hai đều té. Trí lật đật đỡ cả hai đứng dậy. Ông Sáu nói :

— Thằng Tập, con út của bác đó, cháu! Nó nhát lắm, thấy khách lạ là xám xanh cả mặt và luống cuống!

Trí vui-vẻ nói với Tập :

— Chúng ta cùng là bà con ở một xóm, có gì mà em phải sợ-sệt. Vả lại dầu đối với người lạ hoặc các ông hội-viên trong xã, ông Quận-trưởng, ông Tỉnh-trưởng đi nữa, em nên giữ lễ-phép mà không sợ-sệt. Đối với các bậc ấy bao giờ ta cũng tỏ ra rất kính-trọng và yêu-mến họ, nhưng không nên rụt-rè khúm-núm.

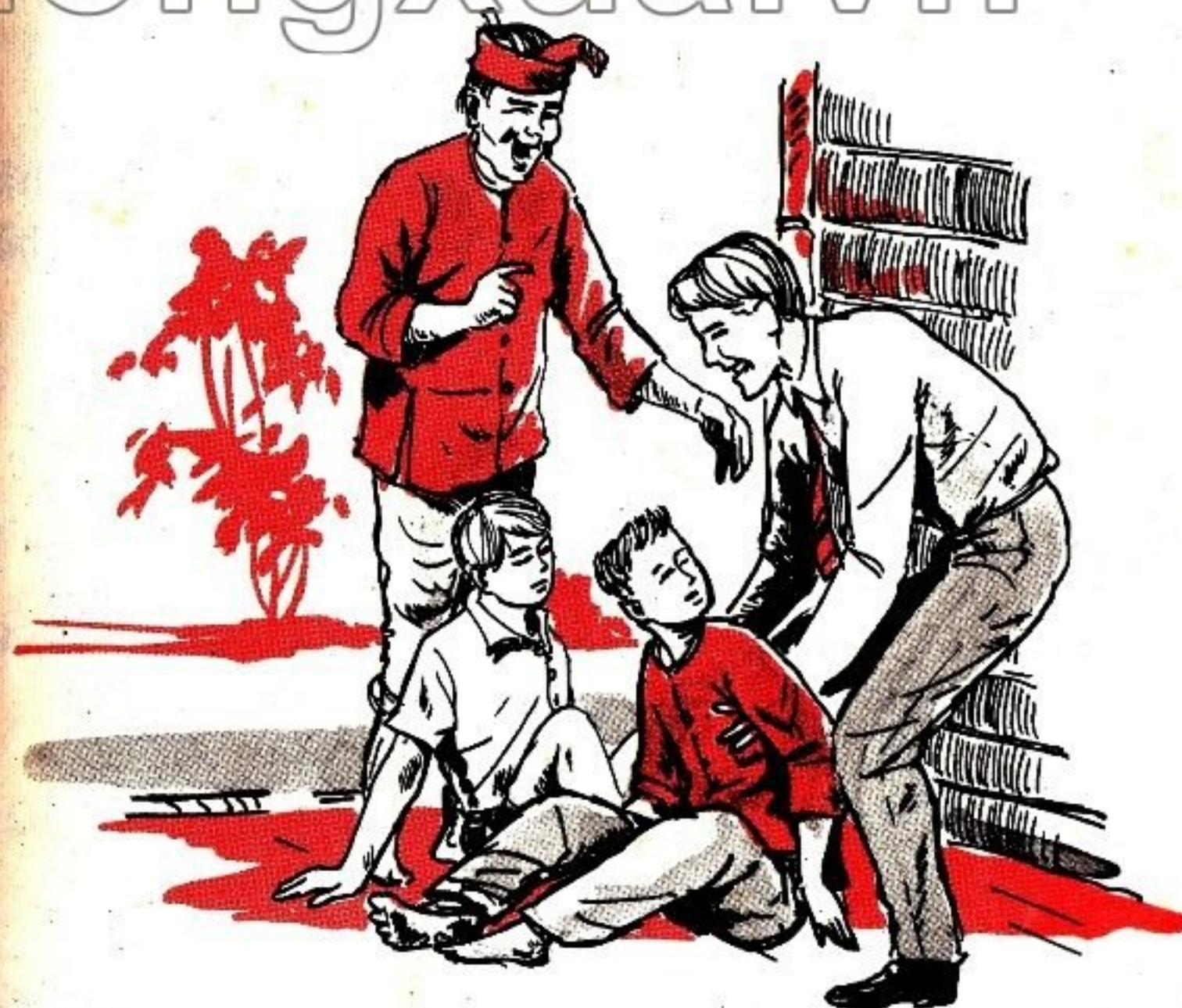
Đoạn Trí quay lại hỏi bác Sáu :

— Thưa bác Sáu, em Tập có đi học không, bác?

Bác Sáu đáp :

— Có, cháu nó mới học lớp Tư.

— Vậy là trễ lắm rồi, trong mấy tháng hè này, bác cho em nó lại nhà cháu, lúc nào rảnh, cháu chỉ cho em học thêm và tập cho em dạn-dĩ đối với mọi người.



Em trả lời câu hỏi :

Con út của bác Sáu Vàng tên gì ?
Cử-chỉ của Tập ra sao lúc nó ra chào Trí ?
Bác Sáu nói gì khi khi thầy Tập lĩnh-quýnh ?
Trí khuyên Tập thế nào ?
Nghe bác Sáu nói Tập mới học lớp Tư, Trí hứa giúp nó thế nào ?

Em thực hành :

- Em kính yêu thầy chớ không sợ-sệt.
- Khi thầy hỏi đến em, em đứng ngay-ngắn, đầu thẳng, mắt nhìn thầy chớ không khúm-núm, khom lưng, rụt cổ.
- Có việc đến công-sở, em không e sợ vô-lý nhưng em đi đứng nhẹ-nhàng, không nói chuyện lớn tiếng.

Em làm bài tập :

- Thầy, cô hoặc một người bạn của ba má đến nhà em, em chào hỏi, bưng nước trà mời khách thế nào, em hãy thuật lại.
- Em có dịp đến công-sở, em có tỏ ra sợ sệt không ? Lời nói và cử-chỉ của em thế nào ?

Em nhớ :

Khi thầy hỏi, em lễ-phép đứng lên trả lời chớ không sợ-sệt, khúm-núm, khom lưng, rụt cổ.

29. TẠI SAO ĐIỀU-HÂU LẠI SỢ GÀ MÁI ?

Em đọc bài :

Trời nóng bức, Phương dẫn Tuyết và Hiền ra vườn chơi. Con gà mái đang bươi đất kiếm mồi, đàn gà con chạy tung-tăng khắp vườn. Bỗng một con điều-hâu lượn qua lượn lại trên không. Gà mẹ xoè đôi cánh kêu « tục, tục ». Gà con lật-đật chạy lại chui dưới cánh mẹ. Con điều-hâu từ trên cao đâm bồ xuống. Gà mái xù lông cồ, mở rộng mỏ xáp đến đá điều-hâu, trông rất hung-hăng. Điều-hâu phải bay đi nơi khác.

Thấy vậy, Hiền vỗ tay la lớn :

— Á ngộ. Á ngộ !

Tuyết hỏi :

— Tại sao điều-hâu có mỏ cứng, móng nhọn mà lại sợ gà mái yếu-ớt thế kia ?

Phương giải-thích :

— Bình thường, gà mái sợ điều-hâu lắm, hôm nay vì bảo vệ con, gà liều mình không sợ nguy-hiểm. Thấy gà quá hăng, điều-hâu phải nể.

Hiền tiếp :

— Gà mái thương con lắm, há chị. Nhiều lần em thấy gà mẹ bươi đất gắp mồi mà không ăn lại nhường cho con.

Phương khen :

— Em nói đúng lắm. Tình mẫu-tử rất mạnh, thúc đẩy gà mái hy-sinh tất cả cho con. Còn đối với loài

người, gương hy-sinh không phải là hiếm. Người lính hy-sinh tính-mạng để bảo-vệ đất nước, ông bác-sĩ không sợ nguy-hiểm chữa cho người mắc bệnh truyền-nhiễm, ông giáo quên mình, tận-tụy với nghề, cậu học-sinh nhin quạ lấy tiền để giúp-đỡ bạn-bè...

Tuyết xen vô :

— Mỗi buổi tối, dù mưa gió, chị Phương cũng không bỏ lớp bình-dân. Chị quên mình, giúp-đỡ đồng-bào mù chữ...



Phương mỉm cười, tát yêu vào má Tuyết :

— Em gái của chị nhiều chuyện quá !

Em trả lời câu hỏi :

*Phương, Tuyết, Hiền ra vườn chơi thấy gì ?
Lúc gà mái bươi đất kiếm mồi thì có việc gì xảy ra ?
Tại sao điều-hâu không dám xốt (1) gà con ?
Em làm gì để tỏ lòng hy-sinh đối với bạn em ?
Thấy em đã hy-sinh cho các em như thế nào ?
Cha mẹ em hy-sinh cho các em như thế nào ?*

Em thực-hành :

- Em tham-gia công-tác xã-hội trong những ngày nghỉ.
- Em hy-sinh nhin quạ sáng lấy tiền đóng góp vào quỹ của lớp em để mua giấy, viết, mực, quần áo giúp các bạn nghèo.

Em làm bài tập :

- Em kể lại một việc em đã làm để chứng tỏ em đã hy-sinh cho người khác.
- Em kể gương hy-sinh cao-cả của các nhà ái-quốc Nguyễn-thái-Học, Phạm-hồng-Thái, Phan-bội-Châu.

Em nhớ :

Em sẵn-sàng hy-sinh giúp-đỡ người khác.

(1) chụp lấy rồi bay lên lẹ làng.

30. ANH TƯỚI MẤY NỌC ⁽¹⁾ TRẦU

Em đọc bài :

Trời hừng sáng, Hiền trong nhà chạy ra cổng thì gặp Sanh vừa đi tới. Hiền reo mừng :

— Hay quá ! Hiền định đến nhà Sanh đây !

Sanh vội hỏi :

— Mà Hiền đã chuẩn-bị xong xuôi chưa ? Lon mới có chưa ?

— Đủ cả, Sanh chớ lo. Thôi, tụi mình vào nhà lấy đồ nghề rồi đi kéo trầu. . . Ủa, mà ai đứng đằng kia y như anh Trí vậy kia !

— Anh ấy chớ còn ai.

— Mình lại rủ anh đi câu với mình cho vui.

Trí mặc quần đùi, mình trần, đang dùng gầu múc nước vãi ⁽²⁾ vô đám trầu. Đến gần anh, Hiền hỏi :

— Anh Trí làm gì đó ?

Trí ngừng tay lại, gạt mồ hôi trán, đáp :

— Anh tưới mấy nọc trầu. Còn em đi đâu vậy, có cả Sanh nữa ?

(1) cộc trầu

(2) tưới vào

— Dạ, chúng em đi câu cá, anh đi với chúng em không ?

— Thôi hai em đi đi, anh phải tưới cho xong đám trầu này.

— Sao anh không để cho chú Hai tưới ?

— Chú Hai cũng đang tưới kia kìa. Một mình chú làm sao xuê, tháng này nắng lắm phải tưới nhiều nước, trầu mới không héo. Anh tiếp cho chú một tay để chú đỡ nhọc.

Sanh nghe nói xen vào :

— Anh Trí gần ra bác-sĩ rồi mà làm công việc này làm chi cho cực. Để người ở làm có phải khỏe không ?

— Em nghĩ như vậy là sai rồi. Thanh-niên bây giờ không nên bắt-chước các công-tử thời xưa, sống cầu-kỳ, trường-giả, đi đâu cũng có kẻ hầu người hạ, kén chọn từ món ăn chỗ ngủ. Vậy mà lúc nào cũng tỏ ra chưa thỏa-mãn. Chúng ta phải tập sống giản-dị em à, giản-dị trong cách ăn-mặc, trong cách đối-xử với người xung quanh, đôi khi chúng

ta còn phải sống hòa mình với đồng-bào lao-động để hiểu họ và giúp đỡ họ. Sao, các em có đồng-ý với anh không ? Hiền, Sanh dạ rồi chạy vào nhà.

Em trả lời câu hỏi :

Trí dậy sớm để làm gì ?
Hiền hỏi Trí điều gì ?
Trí trả lời ra sao ?
Hiền rủ Trí đi đâu ?
Tại sao Trí từ chối ?
Sạch thắc-mắc điều gì ?
Trí giải-thích thế nào ?

Em thực-hành :

- Em mặc đồng-phục chứ không mặc quần hàng, áo lụa để đi học.
- Em dùng hàng vải nội-hóa để may mặc.
- Em cùng các bạn trong toán trang-trí lớp học giản-dị nhưng không thiếu vẻ mỹ-quan.

Em làm bài tập :

- Đứa bé giản-dị có thích sai-khiến người khác không ? Tại sao vậy ?
- Ở nhà, nếu cần người giúp việc làm hộ công việc gì, em ăn nói thế nào ?
- Em có đeo đồng-hồ hoặc đồ trang sức đắt tiền khi đi học không ? Tại sao ?

Em nhớ :

Em tập sống giản-dị.

31. BÀI ÔN (theo điệu hò lơ)

Hồ lơ, hó lơ, lắng tai nghe chúng em hò lơ,

1. Chúng em cố-gắng học-hành (a li hò lơ),
Kiên-tâm nhẫn-nại (a li hò lơ) công thành
ngày mai.

Hồ lơ, hó lơ, lắng tai nghe chúng em hò lơ.

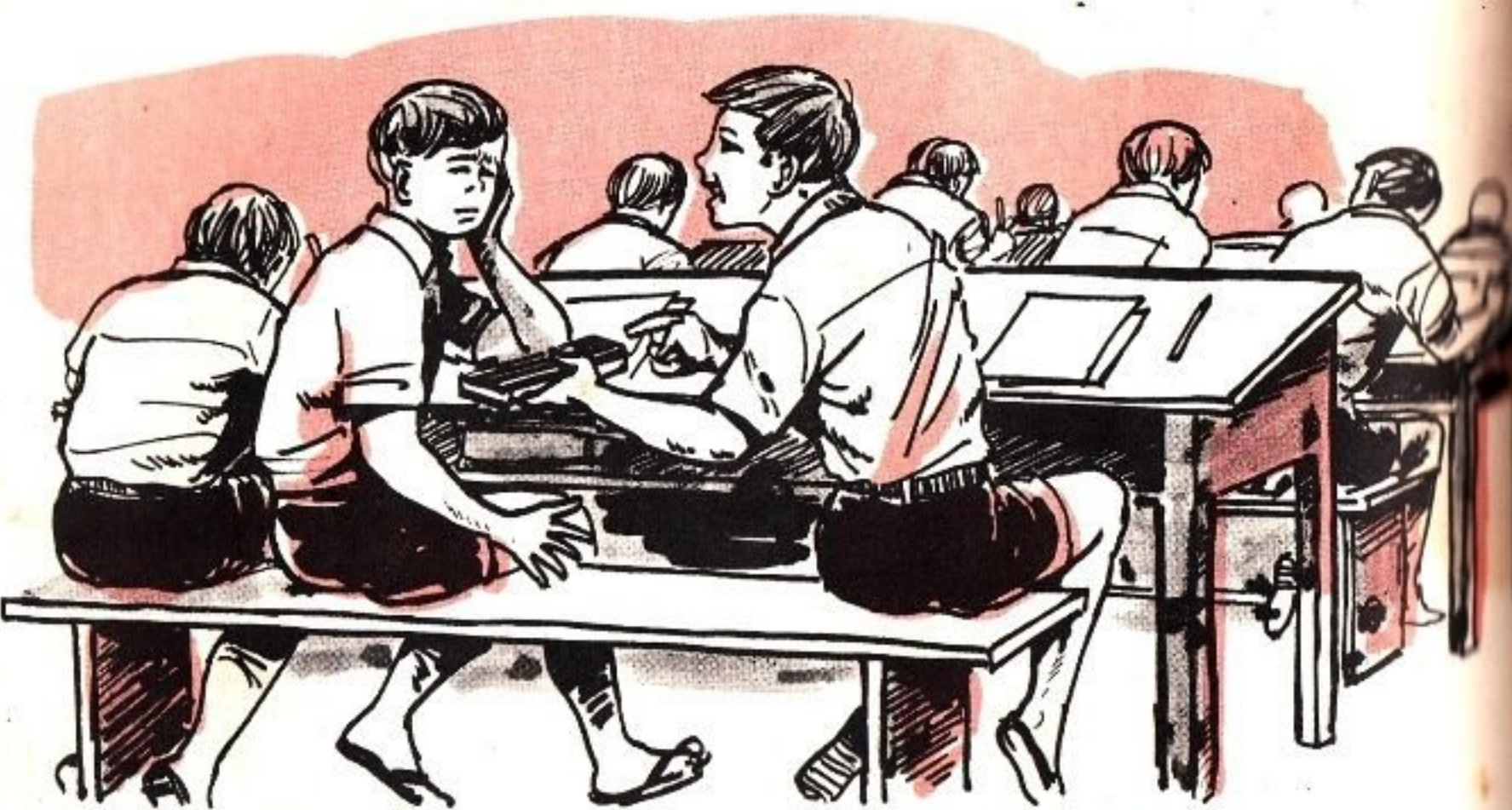
2. Vững lòng tin ở sức tài (a li hò lơ),
Bền gan tự tín (a li hò lơ) chí trai sánh nào ?

Hồ lơ.

3. Không ỷ-lại, chẳng tự cao (a li hò lơ),
Tự gây sức mạnh (a li hò lơ) tiến mau mọi
đường.

Hồ lơ.





CHƯƠNG V

Bồn-phận đối với người ngoài

4. Bạn bè cùng học một trường (a li hò lơ),
Hy-sinh giúp bạn (a li hò lơ) mền thương
lâu dài.

Hồ lơ.

5. Công-tâm đối-xử thẳng ngay (a li hò lơ),
Không vì tư-lợi (a li hò lơ) đổi thay nghĩa tình.

Hồ lơ.

6. Chúng em đo lường sức mình (a li hò lơ),
Nhận lấy trách-nhiệm (a li hò lơ) quyết tình
lo xong.

Hồ lơ.



32. MẠNG NGƯỜI RẤT QUÍ

Em đọc bài :

Gần hết ngày nghỉ lễ, bà Thăng và Tuyết, Hiền trở về Sài-gòn. . .

Một buổi chiều, Vinh dẫn Tuyết, Hiền đi dạo. Dọc đường, Hiền thấy tấm bảng chặn giữa lối đi:

«Coi chừng việc làm». Nhìn lên cây me ở vệ đường, thấy hai người đang cưa một nhánh to, Hiền hỏi:

— Cây to có tàn lớn thì mát, tại sao họ cưa đi, uổng quá hả anh?



Vinh đáp :

— Để nhánh to thì có nhiều bóng mát cũng đỡ cho người đi đường trong lúc trời nắng gắt, nhưng cây có nhánh to cũng nguy-hiểm lắm, em à. Nhiều khi mưa to gió lớn, nhánh cây gãy rơi xuống trúng người qua lại, có khi làm thiệt-mạng người, vì thế nhà cầm quyền mới cho chặt bớt nhánh cây.

Ngừng giây lát, Vinh lại tiếp :

— Hai em có biết tại sao cảnh-sát thường biên phạt những xe đồ chở hành-khách quá số nhứt định không?

Tuyết suy-nghĩ rồi đáp :

— Có phải xe chở nhiều quá thì hay lật và nhà cầm-quyền sợ tai-nạn xảy ra làm thiệt-mạng hành-khách, phải không anh?

Vinh gật đầu :

— Đúng vậy, ! Ở đâu, lúc nào nhà cầm-quyền cũng lo bảo-vệ sanh-mạng cho nhân-dân. Riêng các em, nếu các em không thể làm gì để bảo-vệ sanh-mạng của người khác thì các em cũng phải cố-gắng tránh những trò chơi nguy-hiểm có thể gây thương-tích cho những người sống chung quanh các em.

Hiền tiếp :

— Mới hôm trước đây, mấy đứa nhỏ đang xóm chơi liệng đá. Chả may, chúng liệng trúng một chiếc xe hơi chạy ngang qua làm bể kiềng, suýt gây tai-nạn nhưng nhờ bác tài-xê lạnh tay thắng xe kịp. Cha mẹ chúng phải năn-nỉ, xin lỗi và chịu bồi thường mới yên việc.

Vinh chậm-rãi khuyên :

— Đó cũng là một gương xấu mà hai em cần phải tránh để khỏi gây tai-nạn cho người khác.

Em trả lời câu hỏi :

Hiện thầy người ta làm gì trên cây ?

Cây có nhánh to có thể gây thiệt-hại gì cho người đi đường ? Vinh đề hai em điều gì ?

Tuyệt trả lời ra sao ?

Vinh giải-thích gì thêm cho hai em ?

Em thực-hành :

- Em không liệng đá càn, sợ gây tai-nạn cho người khác.
- Em không ném đá hoặc vật gì ra đường có thể gây tai-nạn xe cộ.
- Em thận-trọng khi đi xe đạp để khỏi gây tai-nạn cho người khác.
- Em không dùng ná thun để bắn nhau.

Em làm bài tập :

- Em kể lại một vài chuyện chứng tỏ mạng người rất quý.
- Em có biết tại sao ở châu-thành, nhà cấm-quyển cấm xe chạy hết tốc-lực không ?
- Em có biết tại sao ngã tư có đèn xanh, đèn đỏ không ?
- Em có biết tại sao nơi bờ biển ở chỗ cát lún, người ta cấm cò đỏ không ?

Em nhớ :

Lúc nào, em cũng trọng tánh-mạng của người khác.

33. TỘI NGHIỆP CHỊ QUÁ !

Em đọc bài :

Trong lúc Vinh đang trò chuyện với hai em, bỗng có tiếng nói sang-sảng ở nhà bên cạnh. Hiện thấy một người đàn-bà liệng tấm giấy một đồng bạc về phía ông lão hành-khất và hách-dịch :

— Thực tôi bức mình quá ! Ngày nào cũng gặp ăn xin. Tôi thí cho một đồng bạc đây nè. Đi đâu đi phứt cho khuất mắt tôi. Lần sau đừng đến đây làm rộn tôi nữa nghe !

Dứt lời, bà ta quay lưng vào nhà và đóng mạnh cửa lại. Ông lão ngẩn-ngơ trong giây lát, rồi rưng rưng nước mắt, chông gậy bỏ đi nơi khác. Đồng bạc nằm rơi ngay cửa ngõ...

Hiện hỏi anh :

— Chắc ông lão ăn xin tủi thân nên không thềm nhận tiền của bà ấy cho chớ gì ?

Tuyệt vọt miệng :

— Đúng vậy em à !

Vinh giải-thích :



— Đòi với mọi người, ta phải biết trọng nhân-cách của họ. Dù họ đi ăn xin hay làm mướn cũng vậy, họ cũng biết xấu hổ nếu ta nặng lời đòi với họ hoặc tỏ vẻ khinh-bĩ họ.

Tuyệt gặt đầu tiếp :

— Hèn chi chị bếp gần nhà mình thôi việc cũng vì bà chủ thường hay mắng chửi chị khi chị làm điều gì không vừa ý bà.

Hiền phụ-họa :

— Em cũng thường nghe chị ấy than phiền bà ta lắm. Tội-nghiệp chị quá!

Em trả lời câu hỏi :

Trong lúc Vinh cùng hai em trò chuyện thì có gì xảy ra ở cạnh nhà?

Người đàn bà cho tiền hành-khất cách nào? Và bà còn nói gì nữa?

Ông lão có nhận tiền cho không? Tại sao em biết? Ở trường học, em đối-xử với bạn như thế nào để chứng-tỏ em biết trọng nhân-cách của bạn?

Ở nhà, em phải đối-xử với người làm như thế nào? Nếu em biết trọng nhân-phẩm của người khác thì họ sẽ đối-xử lại với em như thế nào?

Em thực hành :

- Em không bắt-nạt hoặc mắng chửi các bạn.
- Em không bạc-đãi người làm.



- Em phải đối-xử lễ-độ với mọi người, kể cả người nghèo khổ và người tàn-tật.

Em làm bài tập :

- Em hãy phê-bình tư-cách của một nhóm trẻ vây quanh và chề-riều một đứa bé tàn-tật.
- Ở trường học, một toán-trưởng biết trọng nhân-cách của các toán-viên. Em hãy tả cử-chỉ và ngôn-ngữ của bạn ấy lúc tiếp-xúc với toán viên.

Em nhớ :

Em tôn-trọng nhân-cách của mọi người, kể cả người tàn-tật và người nghèo khó.





34. CHÙM CAM CHÍN

Em đọc bài :

Ngồi nói chuyện với Vinh khá lâu, Quang đứng dậy bắt tay từ-giã bạn, vừa cười vừa nói :

— Thấy anh tôi nhớ chùm cam chín quá ! ..

Vinh cũng cười, đứng dậy tiễn bạn ra sân. Đợi

anh trở vào nhà, Hiền hỏi :

— Anh Quang nhớ chùm cam chín gì vậy, hả anh ?

Vinh cười rồi kể chuyện cho em nghe :

— Hồi anh còn ở trong quân-đội, sau khi tập tác-chiến, huấn-luyện-viên ra lệnh cho nghỉ mười lăm phút. Phần năng gặt, phần mệt, ai nấy đều lo tìm nơi có bóng mát ngồi nghỉ. Anh đang giáo-giác kiểm chỗ thì anh Quang đi trờ tới, nắm tay anh, vừa kéo vừa nói :

— Tụi mình lại mé vườn đằng kia, anh Vinh, ở đó mát lắm.

Ngồi chưa nóng chỗ, bỗng Quang đứng dậy, ngo trước ngo sau, rồi nói nhỏ :

— Anh Vinh ơi ! Có chùm cam chín ngon quá ! Anh ngồi đây, tôi đi tìm cây thọc nhé !

Anh ngược lên nhìn hướng tay chỉ của Quang. Ba trái cam chín vàng bóng-láng lủng-lẳng trên cành như kêu gọi, như quyến-rũ kẻ đang khát nước.

Biết cây có chủ, anh vội ngăn anh Quang :

— Ý không nên, anh Quang ơi ! Cam này của đồng-bào.

— Ở đây, có ai thấy mà sợ.

— Không phải là sợ ai thấy, nhưng chúng ta muốn trọng tài-sản của người khác.

— Mình bảo-vệ an-ninh cho dân-chúng thì mình có quyền hưởng của dân chớ. Hiện nay mình chết khát mà còn nói tới đạo-đức. Anh gàn quá. Thôi ! mặc kệ. Tôi. Nếu anh không thích thì anh đi chỗ khác...

Ngừng một chút, Vinh hỏi em :

— Em Hiền, theo em thì ai có lý ?

Hiền suy-nghĩ giây lát rồi đáp :

— Anh hai có lý, chớ còn ai nữa. Cam của người ta mà lấy sao được ?

Tuyệt cũng xen vào :



— Nhưng anh hai à ! Em còn thắc-mắc không biết câu chuyện kết cuộc ra sao ?

— Tốt đẹp lắm, em à ! Anh bỏ ra đi một lát thì Quang tìm gặp anh cho biết Quang rất hối-hận.

Hiền hỏi vặn :

— Mà anh có thọc cam không, anh hai ?

Vinh cười đáp :

— Dĩ nhiên là không.

Em trả lời câu hỏi :

Câu chuyện xảy ra tại đâu ? Trong trường hợp nào ?

Vinh ngồi nghĩ mát với ai ? Tại đâu ?

Quang đòi làm gì ?

Vinh có đồng-ý không ? Tại sao ?

Vinh nêu ra lý lẽ gì để ngăn bạn ?

Quang có nghe lời Vinh không ?

Câu chuyện kết cuộc ra sao ?

Em thực-hành :

- Em gặp của rơi phải tìm chủ mà trả lại.
- Em có mượn gì của ai thì phải giữ-gìn cẩn-thận và trả lại đúng ngày hẹn.
- Em không hái hoa quả của người.
- Em không nhổ lúa hoặc để cho trâu bò giẫm ruộng lúa của người.

Em làm bài tập :

- Em hãy kể một câu vài chuyện tương-tự như chuyện trên đây.
- Em làm gì ở trường học để chứng tỏ em biết trọng đồ vật của bạn, em hãy kể ra.
- Nhà nho có câu : «Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân», nghĩa là điều gì mình không muốn, thì chớ làm cho người khác. Theo em, nếu mỗi người làm đúng theo câu ấy thì xã-hội sẽ ra sao ? Em tìm thí-dụ chứng-minh ý-kiến của em.
- Theo ý em, phải giải-quyết thế nào để biết trọng của người trong trường-hợp sau đây :

Hai học-sinh cùng đi chơi chung với nhau. Chúng lượm được một cái bóp đựng 150\$. Hai cậu tính chia số tiền ấy. Nhưng ai cũng giành công và đòi nhiều. Nếu em được đề-cử làm trọng tài, em giải-quyết thế nào ?

Em nhớ :

Em luôn luôn trọng tài-sản của người khác.

35. ANH ĐÃ HỨA LỖ VỚI CHÚ SÁU XÓM MÌNH RỒI

Em đọc bài :

Hội Phụ-huynh Học-sinh các trường Tiểu-học Đồ-Thành Sài-gòn có tổ-chức một cuộc xổ số để lấy tiền cứu giúp nạn-nhận bị bão lụt miền Trung. Vinh có gởi em mua vài vé số để giúp đồng-bào bất-hạnh. Không dè đến ngày mở số, Vinh được may-mắn trúng một chiếc xe đạp. Vì dư dúng, Vinh định bán chiếc xe đạp cũ của mình. Chú Sáu cùng xóm chịu mua, ưng-thuận giá cả và hứa vài hôm nữa sẽ đến chống tiền. Hôm sau, Tôn, bạn của Vinh, đến chơi, nghe Vinh định bán chiếc xe đạp, liền hỏi mua với giá cao hơn, nhưng Vinh nhứt quyết không ưng-thuận. Khi khách ra về, Hiền liền hỏi anh :

— Sao anh Tôn chịu mua giá cao và trả tiền liền mà anh không chịu bán cho rồi, còn chần-chờ gì nữa ?

Vinh đáp :

— Anh đã hứa lỗ với chú Sáu rồi. Anh không thể vì ham lợi mà quên lời cam-kết với chú Sáu được.

Hiền tiếp :

— Nếu đến ngày hẹn, chú Sáu không có tiền mua thì anh đã mất một cơ-hội tốt vậy !

Vinh giải-thích :

— Chừng ấy mình sẽ tính chớ không muộn gì. Anh sợ mình thất lời hứa với người ta thì họ sẽ khinh-rẻ mình và lần sau họ không còn tín-nhiệm mình nữa.

Hiền gật đầu :

— Anh nghĩ thế mà phải. Nếu mình bán xe cho người khác, mỗi lần gặp chú Sáu chắc mình ngượng lắm !

Vinh xoa đầu em và khen :

— Em tôi giỏi quá ! Bây giờ em đã hiểu mình có ngay thẳng trong việc giao-dịch thì người ta mới trọng mình.

Em trả lời câu hỏi :

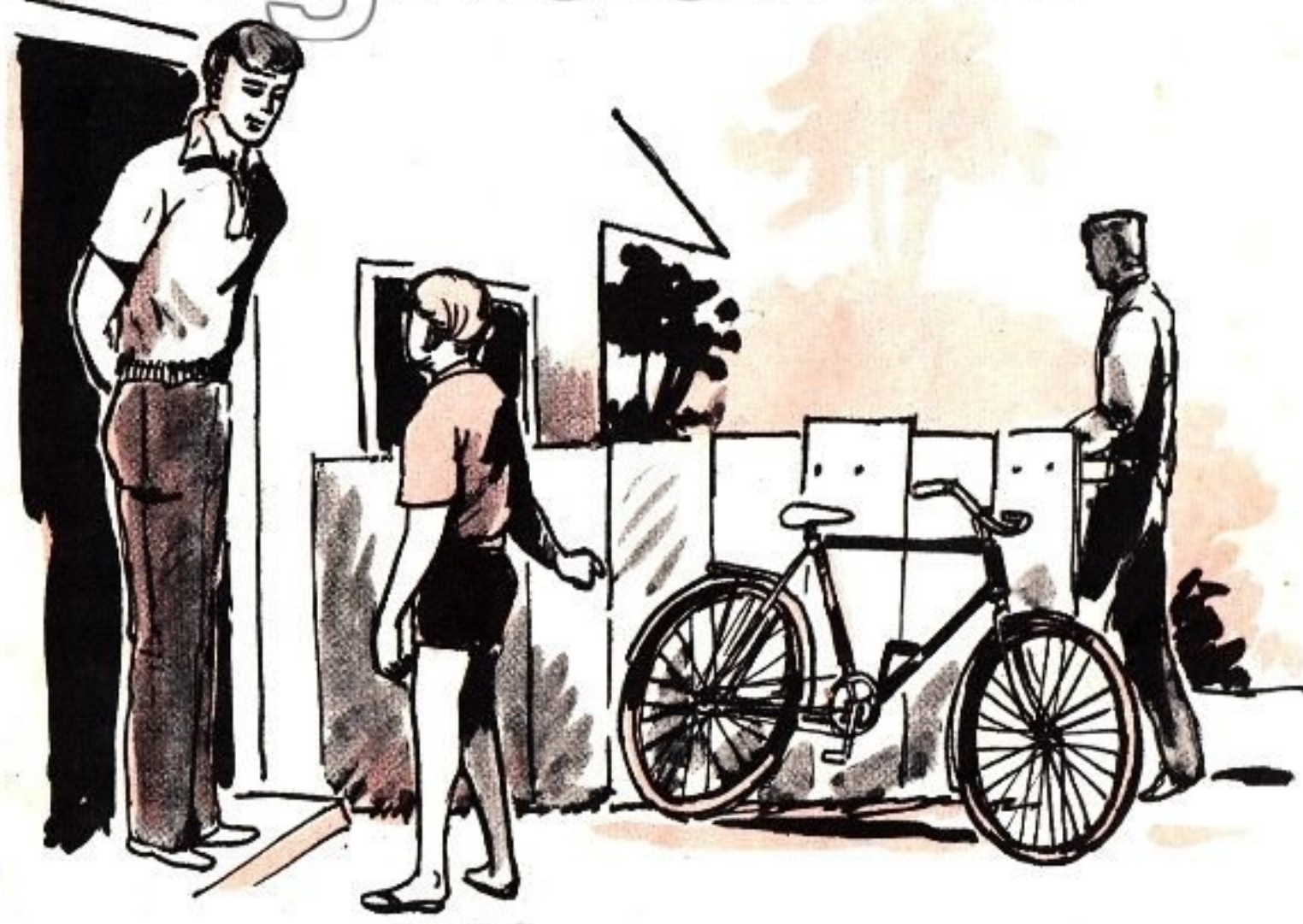
Vinh định bán xe đạp cũ của mình cho ai ?

Hôm sau, có ai hỏi mua xe với giá cao hơn ?

Vinh có chịu bán xe không ? Tại sao vậy ?

Nếu Vinh thất-tín với chú Sáu thì có hại gì ?

Khi đã hứa gì với bạn thì em phải làm sao ?



Em thực-hành :

- Em thành-thật trong việc giao-dịch với mọi người.
- Em giữ lời hứa.
- Em không bỏ sót lỗi trong bài chánh-tả của em nếu được thầy giao tự sửa lấy.

Em làm bài tập :

- Em kể một vài chuyện thất-tín của bạn mà em đã thấy.
- Em kể những tai-hại gây cho một nhà buôn do sự thất-tín mà ra.
- Em giải-thích tại sao thất-tín thì nhà buôn mất khách hàng ? Học-sinh thì mất bạn ?

Em nhớ :

Trong việc giao-dịch, em phải giữ lời hứa, không vì thấy lợi mà sanh ra dối-trá.



36. MỘT CHƯƠNG-TRÌNH SÁT THỰC-TẾ

Em đọc bài :

Xếp tờ báo để lên mặt bàn, cậu Ba với tay vặn ngọn đèn dầu lửa cho sáng rồi chậm-rãi :

— Trí à ! Mấy bữa rày, ba thấy đoàn thanh-niên xã hoạt-động hăng-hái lắm. Nhưng ba còn hơi ngại, nếu ban hướng-dẫn không có một chương-trình sát thực-tế thì công-việc khó tiếp-tục được lâu dài.

Thầy cậu Ba thắc-mắc, Trí vội-vã trình-bày :

— Thưa ba, anh Khương, anh Tôn và con đã vạch một chương-trình hoạt-động mà chúng con định đem ra thực-hiện trong vòng ba tháng. Chúng con đã trình bản dự-thảo chương-trình cho bác Đại-diện xã xem, bác cũng đã chấp-thuận.

Mợ Ba ngồi may bên cạnh, xen vào :

— Không biết bác Đại-diện bày đặt cử ra ban này, ban nọ làm gì ? Cứ để công việc ấy ai nấy lo có tiện không ?

Trí vui-vẻ đáp :

— Thưa má, có lắm công việc nếu để mạnh ai nấy lo thì lại gặp nhiều điều khó-khăn. Thí-dụ muốn đắp con đường mé sông trong làng cho rộng rãi, nếu để cho các nhà ở dọc theo con đường ấy lo thì chắc là khó mà hoàn-thành vì nhiều nhà thiếu phương-tiện. Những người khác trong xã, tuy ở xa mé sông, nhưng cũng thường sử-dụng con đường này cần phải góp công vào việc bồi đắp nó cho thêm rộng-rãi, cao-ráo.

Cậu Ba gật đầu, mỉm cười :

— Ba nhận thấy nhờ làm việc tập-thể mà đoàn thanh-niên xã đã thu lượm được nhiều kết-quả khả-quan. Mấy bữa rày, nhiều bà con trong xóm mình đã đào hồ chôn rác. Những nhà vệ-sinh đặt hai bên bờ sông đã được dẹp bỏ. Thay vào đó, mỗi nhà đã đào hầm sâu để làm cầu, có nắp đậy hẩn-hoi ở sau vườn. Không còn ai đem thú-vật chết liệng xuống sông. Con đường dọc theo mé sông đã được đoàn thanh-niên hợp với đoàn thiếu-niên dọn-dẹp sạch-sẽ từ ranh làng đến xóm chợ.

Em trả lời câu hỏi :

Cậu Ba hỏi Trí điều gì ?

Trí trả lời ra sao ?

Ban vệ-sinh đã thực hiện được những gì ?

Đoàn thanh-niên có hưởng-ứng công việc làm của đoàn thanh-niên không ? Tại sao em biết ?

Đứng riêng rẽ một mình, em có đủ sức làm những công việc để giúp ích xứ sở không ?

Tại sao em phải tham-gia hoạt-động với các đoàn-thể trong nước ?

Bệnh sốt-rét có hại gì cho nhân-loại ?

Chánh-phủ bài-trừ sốt-rét bằng cách nào ?

Tại sao không nên chùi rửa thuốc D.D.T. sau khi nhân-viên trừ sốt-rét phun thuốc nhà em ?

Em thực-hành :

- Em dẹp những chén, chai bẻ có nước mưa để muỗi khỏi sanh-sản.
- Em đổ dầu lửa vào cống, rãnh để diệt lăng quăng.
- Em xin nhiều tài-liệu về chương-trình diệt-trừ sốt-rét do Bộ Y-Tế xuất-bản đăng phổ-biến cho dân-chúng trong thôn xóm.
- Em giúp-đỡ nhân-viên diệt-trừ sốt-rét khi họ đến phun thuốc D.D.T tại nhà em.

Em làm bài tập :

- Em kể vòng truyền bệnh sốt-rét.
- Em kể cách trừ bệnh sốt-rét.
- Em kể những thuốc công-hiệu để trị bệnh sốt-rét.
- Em thuật lại một buổi công-tác của nhân-viên diệt-trừ sốt-rét trong xóm em.

Em nhớ :

Em hăng-hái tham-gia chiến-dịch diệt-trừ sốt-rét.



37. TÔI NGHE NÓI

Em đọc bài :

Lớp học bình-dân sắp mãn giờ. Trước khi ra về, Phương đứng dậy hỏi :

— Hôm nay, cô bác có ai thắc-mắc gì xin cho tôi biết ?

Anh Tư thợ mộc giơ tay lên, xin phép :

— Thưa cô, mai đây có nhân-viên bài-trừ sốt-rét đến phun thuốc tại xóm mình. Tôi nghe mấy bà con xóm trên nói thuốc ấy làm mục cột, kèo, vách phen, có đúng vậy không ?

— Không có vậy đâu anh Tư à ! Thuốc ấy không có hại gì cho cây, ván cả.

Bà Tám bán hàng rong vui-vẻ tiếp lời :

— Người ta nói kiến, rệp sanh-sản thêm nhiều hơn trước khi bơm thuốc. Phải vậy không, cô ?

— Tại họ nhận-xét sai. Thật ra lúc bơm thuốc thì kiến, rệp chết hết, song còn một số tròn trong kẹt, thuốc không thấm vào được. Chúng chờ khi thuốc bớt công-hiệu, chạy kiếm chỗ khác ẩn-trú. Vì thế, họ càng tăng chúng sanh-sản nhiều hơn trước.

Tuyết, Hiền ngồi ở cuối lớp chăm-chỉ nghe chị giải-thích. Tuyết thắc-mắc liền đứng dậy :

— Thưa chị, tại sao người ta không xịt thuốc xuống ao, vũng hoặc vào các đám cỏ hay bụi rậm là những nơi có nhiều muỗi mà lại xịt trong nhà làm bẩn vách phen, cửa nẻo ? Hơn nữa, cô bác lại thật công dọn-dẹp đồ-dạc.

Phương tươi cười :

— Chiến-dịch bài-trừ sốt-rét không đủ phương-tiện để tiêu-diệt hết các giống muỗi mà chỉ cốt trừ những con muỗi đòn-xóc đã cắn người bệnh. Sau khi cắn xong, muỗi đòn-xóc không bay xa nổi, chúng bám vào vách, vào tường. Vì thế, người ta chỉ xịt thuốc trong nhà để giết loại muỗi này và để ngăn-ngừa sự truyền bệnh.

Nhờ thấu hiểu mục-đích của chiến-dịch, trước khi ra về, học-viên hứa hết lòng giúp-đỡ nhân-viên diệt-trừ sốt-rét bằng mọi phương-tiện để làm tròn nhiệm-vụ mau lẹ và dễ-dàng.

Em trả lời câu hỏi :

Gần mãi giờ học, anh Tư thợ mộc hỏi Phương gì ?
Phương đáp thề nào?

Tiếp theo anh Tư, bà Tám hàng rong nói gì ?

Khi phun thuốc D. D. T., kiền, rệp có chết hết không ? Tại sao vậy ?

Em tham-gia chiến-dịch diệt-trừ sốt-rét bằng cách nào ?

Em thực-hành :

- Em tham-gia tổ-chức hàng đội tự-trị để rèn-luyện tinh-thần tập-thề.
- Em tham-gia tổ-chức các buổi du-ngọan, cắm trại hoặc những cuộc vui công cộng.
- Em tham-gia công cuộc cứu-tế ở địa-phương.
- Em gia-nhập các đoàn-thể thiếu-nhi hay hướng-đạo.

Em làm bài tập :

- Em kể những công-tác xã-hội.
- Em kể sự ích-lợi của hàng đội tự-trị.
- Em kể mục-đích của đoàn thiếu-nhi.
- Em kể những điều luật của Hiệu-đoàn mà đoàn-viên phải tuân theo.

Em nhớ :

Em gia-nhập đoàn thiếu-nhi để góp công xây đắp xóm làng ngày thêm tiến-bộ về mọi mặt.

38. BÀI ÔN

I) Em hãy chép vào tập câu trả lời đúng trong bốn câu trả lời dưới đây :

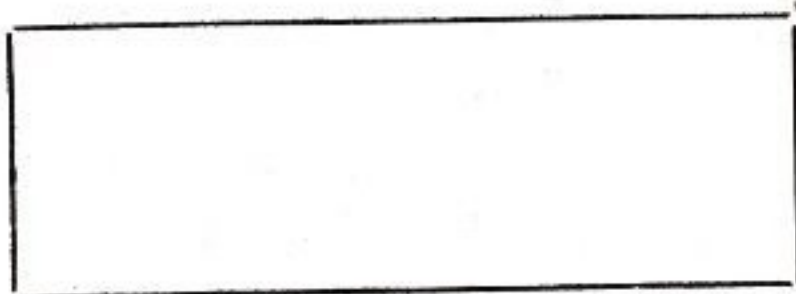
Người công-dân yêu nước tham-gia các công-tác xã-hội để (phụng sự tổ-quốc, giết thì giờ, hội-hợp ăn uống, được nổi tiếng).

II) Nếu em đã tham gia vào « Tuần-lễ Vệ-sinh » tổ-chức ở trường, em hãy ghi điều em đã làm vào tập. (Thí-dụ : Em đã lượm rác ở sân trường).



1.
2.
3.
4.
5.

III) Trong suốt một năm qua, nếu em giúp-đỡ đồng-bào của em (Thí-dụ : giúp đỡ nạn-nhân hỏa-hoạn, tham-gia Tuần-lễ Vệ-sinh...), em hãy tả hoạt-động đó bằng hình vẽ trong một khung hình chữ-nhật dài 12cm, rộng 8cm.



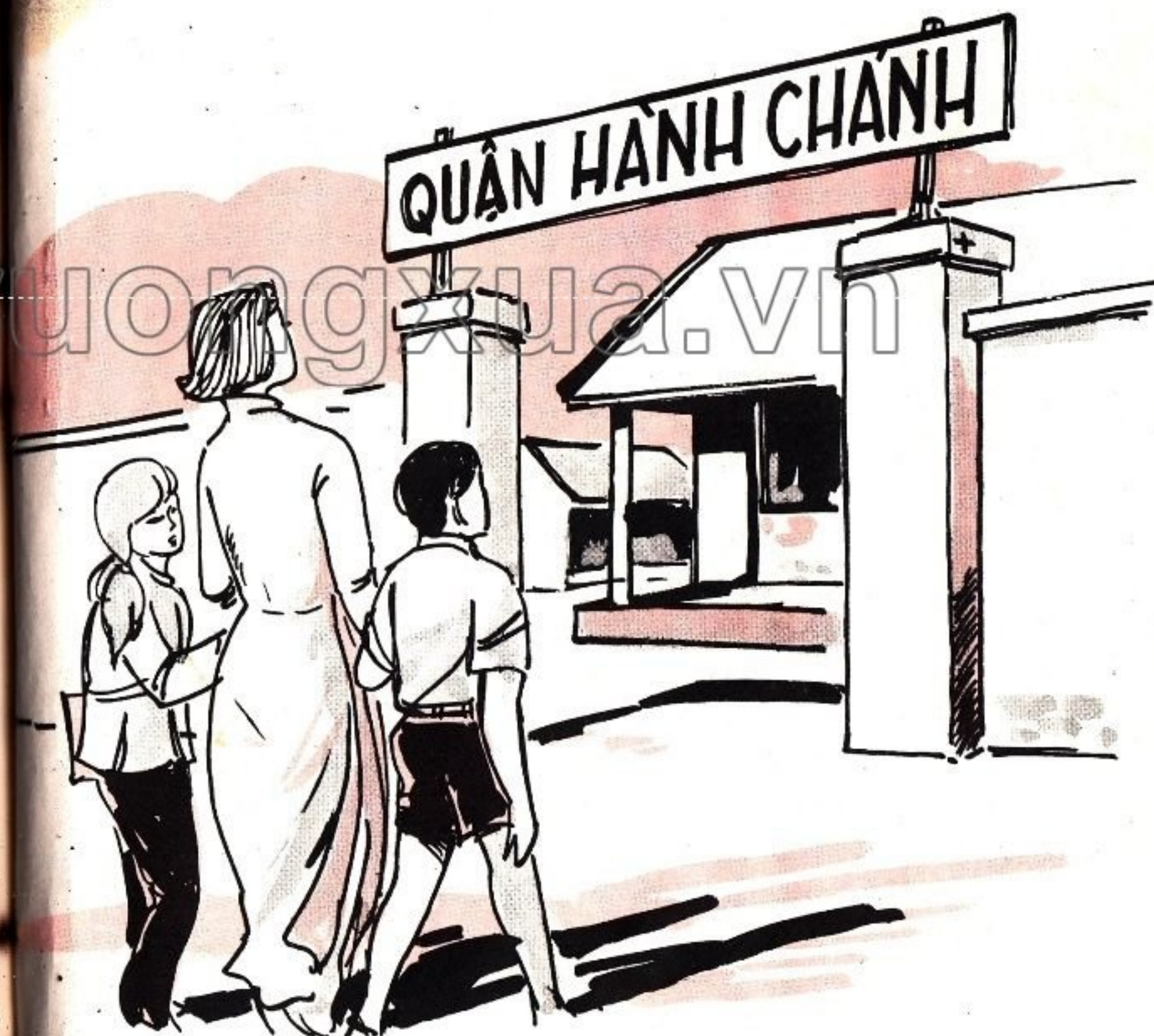
IV) Em ghi vào giấy bốn số 1,2,3,4 trên 4 hàng như dưới đây, đoạn viết « tốt » hay « xấu » trên mỗi hàng theo thứ-tự các câu trả lời:

Khi thấy một em bị chúng bạn chê-riếu, em phải

1. . . . 1. nhập phe chúng để chế-riếu em ấy.
2. . . . 2. cản-ngăn.
3. . . . 3. quay mặt đi nơi khác.
4. . . . 4. kêu gọi các bạn khác đến xem.

CHƯƠNG VI

Tổ-chức Hành-chánh





39. HỒNG VỀ QUÊ

Em đọc bài :

Phương đang theo học trường Sư-phạm Sài-gòn, quen thân với Hồng. Quê của Hồng ở xã Bình-thạnh, tỉnh Biên-hòa, thuộc miền Đông Nam-phần ; còn quê của Phương thuộc miền Tây nên hai người vẫn thường kể cho nhau nghe những mẩu chuyện lý-thú ở hai nơi ấy. Phương ao-ước có dịp sẽ đến thăm xã Bình-thạnh cho biết.

Chẳng bao lâu có lễ lớn, nghỉ mấy hôm, Hồng tỏ ý mời Phương về quê sau khi viết thư xin phép cha mẹ. Thấy Phương dắt theo Hiền và Tuyết, Hồng hân-hoan vô cùng.

Trên chuyến xe về quê, Hiền và Tuyết hỏi chuyện Hồng tíu-tít làm cho Phương đôi lúc phát cáu lên. Nhưng Hồng vui-vẻ nói :

— Không sao chị ạ, Hiền và Tuyết vui tính lắm. Tính hiền-kỳ của hai em tốt lắm chứ !

Đến trưa, xe đỗ chờ bốn người đậu tại chợ. Hồng bảo :

— Tới rồi, mời chị và hai em xuống.

Thầy chợ trưa vắng khách, phô-xá thừa-thớt, Hiền nhìn Tuyết tiu-nghỉu :



— Phố chợ sao nhỏ quá và ít người qua lại !

Phương cười :

— Chợ xã, chợ quê muồn bằng chợ thành-thị sao được ? Nhưng Hồng nấy, nhà Hồng có gần đây không ?

— Ở tận trong ấp lặn. Chúng ta phải đi bộ chừng nửa giờ.

Tuyết lè lưỡi :

— Nhà gì ở xa thế ! Đã xã, rồi còn ấp. Ở xa vậy có yên không, chị ? Ai coi về an-ninh, trật-tự ?

Hồng đáp :

— Yên chớ ! Ở ấp thì có trường-ấp, ở xã thì có Ủy-ban Hội-đồng xã.

Bồn người đi qua khỏi chợ, trường học, công-sở, bệnh-xá thì bắt đầu rẽ vào xóm theo đường mòn. Nhà cửa lưa-thưa trong vườn cây rậm-rạp. Cảnh-vật càng trở nên vắng-lặng, buồn-tênh.

Tuyết hỏi :

— Gần tới nhà chị chưa, chị Hồng ?

Hồng cười :

— Nhà chị ở xóm trên, gần tới rồi.

— Xã Bình-thạnh có mấy ấp, chị ?

— Tất cả có năm ấp, em à !

Như chợt nhớ ra điều gì, Hiền vụt hỏi :

— Thề chúng ta có cần trình với ông Liên-gia-trưởng không ?

Hồng bảo :

— Em đừng lo, Liên-gia trưởng là bác của chị, em à. Và lại, chúng ta cũng chỉ ở có một đêm thôi.

Em trả lời câu hỏi :

Chị Phương quen thân với chị Hồng vào dịp nào ?

Quê của chị Hồng ở đâu ?

Chị Phương ao-ước điều gì ?

Chuyện về quê của Hồng có thêm mấy người nữa ?

Tại sao Hiền nhìn Tuyết tiu-nghỉu ?

Tại sao chợ xã nhỏ và ít người ?

Đường rẽ vào xóm của chị Hồng phải đi qua những nơi nào ?

Em làm bài tập :

- Hiện tại, em cư-ngụ ở xã nào ?
- Trong khai-sinh, nơi sinh của em gọi là gì ?
- Xã em ở gồm có mấy ấp ? Hãy kể ra.

Em nhớ :

Xã đặt dưới quyền quản-trị của Hội-đồng-xã. Xã được phân chia thành nhiều ấp. Hội-đồng-xã gồm có đại-diện xã, hội-viên kinh-tế và tài-chánh hội-viên cảnh-sát, hội viên thanh-niên và hội-viên hộ-tịch.

40. MỘT PHIÊN HỌP TẠI TRỤ-SỞ XÃ

Em đọc bài :

Sáng hôm sau, Hồng rủ Phương và Hiền, Tuyết đi chợ xã.

Mặt trời vừa mọc chiều ánh nắng vàng xuống rặng cây bên đường. Chim-chóc ríu-rít trên cành như chào mừng ngày mới. Bốn người vừa ngắm cảnh, vừa chuyện trò, đi quanh-quẩn giây lát thì đến trụ-sở xã. Trong lúc đó, bỗng có tiếng ồn-ào từ bên trong trụ-sở ra. Phương định hỏi thì Hồng giải-thích :

— Chắc có cuộc họp của chánh-quyền, chị ạ !



Phương hỏi :

— Mình vào xem được không ?

— Được chứ ! Lúc còn ở nhà, em vẫn thường theo ba em tới dự luôn. Chắc buổi họp quan-trọng lắm. Chúng ta vào xem.

Bốn người rón-rén bước vào phía cuối phòng họp chỗ có ghế trống. Vì thầy Hồng quen nên mọi người chẳng để ý tới. Mọi người đang bàn-cãi về công-tác sửa-chữa con đường liên-xã. Có rất đông dân-chúng tham-dự, đủ cả nam lẫn nữ. Hồng nhìn lên bàn dài kê trước mặt mọi người, rồi quay sang nói nhỏ với Phương :

— Người ngồi giữa là ông Chánh-tổng. Kế đó là các ông Đại-diện xã của các xã trong tổng.

Phương lấy làm lạ hỏi lại :

— Này Hồng, hình như quê em không thấy có tổng, sao ở đây lại có tổng ?

— Theo em biết thì trong nước chỉ có vài địa-phương còn duy-trì tổ-chức tổng mà thôi. Em biết tổng này có từ lâu rồi, gồm năm xã, trong đó có xã Bình-thạnh. Ông Chánh-tổng có uy-tín lắm. Đây cũng là công-tác quan-trọng nên ông Chánh-tổng ngồi chủ-tọa để góp ý-kiến với dân-chúng. Hội-viên Hội-đồng xã phân-công để sửa-sang đường-sá.

Hồng vừa nói tới đây thì một tràng pháo tay nổi lên : buổi họp giải-tán. Bốn chị em dẫn nhau về chợ.

Em trả lời câu hỏi :

Nơi em ở có tổng không ? Tổng ấy tên gì ?
Người đứng đầu một tổng gọi là gì ?
Tổng lớn hay nhỏ hơn xã ?
Trong bài « Một phiên họp tại trụ-sở xã », em thấy
đoạn nào chứng tỏ có tự-do và dân-chủ ở nông-thôn ?
Thí-dụ: dân-chúng tự-động tới dự các buổi họp.

Em tập vẽ :

- Em vẽ sơ-đồ tổng của em, ghi các địa-điểm :
chợ, đình, chùa, trụ-sở Chánh-tổng.
- Em ghi các tổng giáp giới với tổng của em.

Em nhớ :

Nhiều xã họp lại thành tổng. Đứng đầu một
tổng có ông Chánh-tổng. Hiện nay, tổng chỉ còn
duy-trì ở một vài tỉnh lớn mà thôi.

Ông Chánh-tổng thường đại-diện ông Quận-
trưởng hợp-tác với các vị Đại-diện-xã để giải-
quyết những công-vụ quan-trọng trong tổng.

41. QUẬN THỦ-ĐỨC

Em đọc bài :

Phương giục hai em sửa - soạn đồ-đặc để trở về
Sài-gòn.

Hiền ghé tai nói nhỏ với Tuyết :

— Mình đi hai hôm mà không có quà cho ba má.
Làm sao bây giờ ?

Hồng biết được nỗi lo-lắng của hai em, nên đề-
nghị :

— Chị Phương này, lát nữa mình ghé Thủ-Đức
mua nem về biếu hai bác.

— Nghe nói nem Thủ-đức ngon lắm ! Nhưng
Phương không mua quen sợ lắm. Hay là Hồng chọn
nem giùm Phương đi.



Nghe nói thế, Hiền và Tuyết mừng rỡ thu-xếp đồ đạc thật mau và hối-thúc hai chị đi cho kịp buổi sáng.

Lúc ngồi trên xe, Hiền và Tuyết cứ hỏi thăm Hồng về Thủ-đức :

— Chị Hồng ơi. Thủ-đức là tỉnh hay xã vậy, chị ?

— Thủ-đức là quận, nhưng nhờ ở ngay đường giao-thông thuận-tiện nên việc buôn-bán rất phồn-thịnh.

— Em biết Thủ-đức ở giữa đường Sài-gòn — Biên Hòa, nhưng không rõ thuộc tỉnh nào ?

— Tỉnh Gia-định, em à !

Hiền hỏi :

— Quận lớn hơn tổng phải không, chị? Em biết ông Quận-trưởng đứng đầu một quận. Giúp việc ông còn ông Phó Quận-trưởng.

— Em giỏi lắm. Nhiều tổng hợp thành một quận. Thủ-đức là quận-ly, nơi làm việc của Quận-trưởng. Chị đồ hai em nè. Đô-thành Sài-gòn có mấy quận và nhà của em ở quận nào ?

Hiền nhanh-nhau đáp :

— Có tám quận. Nhà em ở quận Năm.

Bỗng xe thẳng gấp làm mọi người chúí đầu. Tuyết reo lên :

—Ồ ! Tới chợ Thủ-đức rồi chị Phương ơi, xuống mua nem đi !

Phương bảo mọi người :

— Xuống cả chớ. Lát nữa mình về xe sau vì còn đi xem khắp chợ quận nữa mà !

Em trả lời câu hỏi :

Phương giục hai em làm gì ?

Hồng đề-nghị với Phương mua nem ở đâu ?

Tại sao Thủ-đức phồn-thịnh và náo-nhiệt luôn ?

Quận Thủ-đức thuộc về tỉnh nào ?

Đứng đầu một quận có ai ?

Tại sao người ta gọi Thủ-đức là quận-ly ?

Đô-thành Sài-gòn có cả thầy mây quận ?

Em làm bài tập :

- Chợ quận Thủ-đức ở giữa quãng đường từ đâu về đâu ? Con đường này gọi là quốc-lộ số mấy ?
- Từ Sài gòn đi Biên-Hòa còn có con đường nào khác nữa không ? Đường đó gọi là gì ?
- Em hãy kể tên vài văn-phòng hành-chánh quận.
- Em hãy tả sơ-lược quang cảnh chợ quận và chợ xã mà em biết.
- Em chép vào tập tên những địa-điểm mà em thầy có ở quận ly :

Trường tiểu học

Bệnh-xá

Bệnh-viện

Em nhớ :

Nhiều tổng hay xã hợp thành quận. Quận là cấp trung-gian giữa tỉnh với tổng, xã.

Đứng đầu mỗi quận có Quận-trưởng. Quận-trưởng có Phó Quận-trưởng giúp việc.



42. CHỢ BÀ CHIỀU Ở TỈNH NÀO ?

Em đọc bài :

Hôm nay, Hiền đi học về với sắc mặt vui tươi. Vừa để cặp xuống bàn, Hiền khoe ríi-rít :

— Tuần rồi, cô cho đi chơi Sở thú. Tuần này cô lại dẫn đi viếng Lăng Ông. Thích quá chị Tuyết ơi!

Tuyết hỏi :

— Em có biết Lăng Ông là gì và ở đâu không ?

— Em biết rồi, Lăng Ông là má ông Lê-văn-Duyệt ở gần chợ Bà Chiều.

Phương đề tờ báo xuống nhìn hai em cười :

— Đố hai em chợ Bà Chiều ở tỉnh nào ?

Tuyết nói :

— Chợ Bà Chiều thuộc về tỉnh Gia-định, phải không chị ?

— Giỏi lắm. Nhưng hai em có biết đứng đầu mỗi tỉnh là ai không ?

Hiền đáp nhanh :

— Ông Tỉnh-trưởng, và có ông Phó Tỉnh-trưởng phụ-tá. Nhưng nè chị, nơi ông Tỉnh-trưởng làm việc

gọi là gì và Hội-đồng hàng tỉnh như cậu Ba lo việc gì ?

— Ông Tỉnh-trưởng làm việc tại Tòa Hành-chánh tỉnh hay Tòa Tỉnh-trưởng đặt tại tỉnh-lỵ. Hội-đồng hàng tỉnh do dân-chúng bầu lên thay mặt cho dân chăm-lo mọi việc trong tỉnh bên cạnh ông Tỉnh-trưởng.

Tuyết hỏi :

— Ngoài Tòa Tỉnh-trưởng, tại tỉnh-lỵ còn có những ty, sở nào nữa, chị ?

Phương đáp :

— Ty Tiểu-học, Ty Thông-tin, Ty Công-chánh, Ty Y-tế v.v...

Em trả lời câu hỏi :

Đi học về, Hiền để cặp xuống bàn rồi nói gì ?

Lăng ông Lê-văn-Duyệt ở đâu ?

Chợ Bà Chiều thuộc tỉnh nào ?

Ai đứng đầu trong tỉnh ?

Tòa Tỉnh-trưởng đặt tại đâu ?

Ai phụ-tá ông Tỉnh-trưởng ?

Hội-đồng hàng tỉnh do ai bầu lên và có nhiệm vụ gì ?

Em kể các ty chuyên-môn tại tỉnh-lỵ ?



Em tập vẽ :

- Em vẽ bản đồ Việt-Nam, ghi tên các tỉnh-ly nằm dọc theo quốc-lộ số 1.
- Vẽ sơ-đồ và ghi tên xã, quận, tổng từ nhà em đi tới tỉnh ly.
- Vẽ sơ đồ tỉnh của em có ghi tên xã, tổng và quận.

Em làm bài tập :

- Em hãy viết vào tập những tiếng phải điền vào chỗ trống sau đây :
Em sinh ngày tháng năm
tại xã . . . quận . . . tỉnh . . .
- Hiện nay ở Việt-Nam Cộng-hòa có tất cả bao nhiêu tỉnh? Em hãy kể tên một số tỉnh mà em biết.
- Từ nhà em ra tỉnh phải qua những nơi nào? (xã, tổng, quận) Cách bao xa? Có thể đi bằng phương-tiện nào?
- Em hãy phân-biệt tỉnh và tỉnh-ly.

Em nhớ :

Nhiều quận hợp thành một tỉnh. Đứng đầu một tỉnh có ông Tỉnh-trưởng và hai Phó Tỉnh-trưởng làm việc tại Tòa Hành-chánh tỉnh.

Tại tỉnh ly của mỗi tỉnh có các cơ-quan chuyên-môn như : Ty Tiểu-học, ty Y-tế, Ty Công-chánh, Ty Thông-tin... Ở tỉnh-ly có đường phố rộng rãi, phố-xá đẹp-đẽ và dân-cư đông-đúc.

Em đọc bài :

Phương, Tuyết và Hiền đi nghỉ mát ở Vũng Tàu. Ba người ở trọ nhà người cô. Ngay ngày đầu mới đến, Hiền và Tuyết đã cảm thấy dễ chịu với cảnh-vật nơi đây. Vì mới đi nghỉ mát lần đầu nên mọi vật đều xa lạ đối với hai em. Hiền và Tuyết cứ hỏi chuyện luôn. Phương vui-vẻ giải-thích cho hai em biết.

Ngồi trên xe ngựa vòng lên núi nhỏ, Hiền và Tuyết vừa ngắm cảnh vừa vui-vẻ chuyện trò...

Tuyết hỏi :

— Vũng-Tàu là một tỉnh-ly, phải không chị Phương?

— Trước kia Vũng-Tàu là một quận-ly. Vì tính cách quan-trọng của nó, vừa là hải-cảng quân-sự, vừa là nơi nghỉ mát của dân-chúng nên Chính-phủ đổi làm thị-xã.

Tuyết hỏi :

— Thị-xã là gì hả chị? Nó có khác với tỉnh-ly không?

— Thị-xã chỉ là một thành-phố lớn nằm trong một tỉnh. Nước ta chỉ có vài thị-xã mà thôi : Huế, Đà-Nẵng, Đà-Lạt.



— Ai đứng đầu một thị-xã?

— Thị-trưởng, trừ Vũng-Tàu ra, tại các thị-xã khác, chức-vụ thị-trưởng do Tỉnh-trưởng kiêm-nhiệm và tỉnh-ly đặt tại thị-xã.

Giây lát, xe ngựa trở vào thành-phố. Thị-xã Vũng Tàu có ít đường, song phố nào cũng đồ-sộ và nhiều cây to bóng mát, trông có vẻ thanh-lịch vô-cùng.

Bồng Tuyết lấy tay chỉ và reo lên:

— Tòa Thị-trưởng kia!

Em trả lời câu hỏi:

Phương, Tuyết, Hiền nghĩ mát ở đâu?

Tại sao Chánh-phủ dời Vũng-Tàu thành thị-xã?

Trước kia nó là gì?

Thị-xã và tỉnh khác nhau thế nào?

Ai đứng đầu thị-xã?

Em làm bài tập:

- Em kể tên các thị-xã ở Việt-Nam.
- Trong các thị-xã vừa kể có thị-xã nào ở vùng cao-nguyên?
- Nếu em đã đến thăm Vũng-Tàu, em hãy kể tên các bãi tắm mà em biết.
- Tòa Thị-trưởng và tòa Tỉnh-trưởng khác nhau thế nào?

Em nhớ:

Ở nước ta có vài thành-phố lớn như Vũng-Tàu, Đà-Lạt, Đà-Nẵng, Huế được gọi là thị-xã.

Ông Thị-trưởng đứng đầu thị-xã. Tại nhiều thị-xã, chức-vụ Thị-trưởng được Tỉnh-trưởng kiêm-nhiệm.



44. BÀI ÔN

Em chép câu dưới đây vào tập và điền vào chỗ trống các chi-tiết sau đây:

Nhà em ở tại xã....
tổng..... quận.....
thuộc tỉnh.....

2) Em biết nước ta chia ra bao nhiêu tỉnh?

Kể ra.

3) Tỉnh của em gồm có mấy quận? Kể ra.

4) Em hãy xếp lại theo thứ tự (từ nhỏ đến lớn) các chữ sau đây:

QUẬN, XÃ, TỈNH, TỔNG

5) Em ghi lại chữ « Thác Cam-Ly », « Chùa Thiên-mụ », « Bãi Dứa » sau tên các thị-xã cho đúng:

Huế

Vũng-Tàu

Đà-Lạt

6) Em ghi các tên thị-xã nói trên vào bản đồ sau đây:

7) Đứng đầu mỗi xã có:

.



Đứng đầu mỗi tổng có

Đứng đầu mỗi quận có

Đứng đầu mỗi tỉnh có

Đứng đầu mỗi thị-xã có



7) Em cho biết từ xã của em ở đến tỉnh lỵ đi bằng những phương-tiện nào ?

